

# THƯƠNG ĐĂNG DƯỢC PHÒNG G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO-TÈ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon

Tiệm củ của ông HOLBÉ và RENOUX

- Y-khoa dược liệu đủ thứ
- Vật liệu để bào chế thuốc
- Vật liệu để dùng chụp hình
- Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc
- Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc
- Đồ phụ tùng về máy chụp hình
- Kiên và giấy để chụp hình
- Đồ để dùng bó rịt
- Dầu thơm thượng hạng đủ thứ
- Dầu mắng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiến của ông Holbé chế ra.  
Như vị nào có mua thuốc của Thương-dăng Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn hiệu Xích-long (con rồng đỏ).

P.S.—Nếu vị nào có gửi thư xin, thì nhà Thương-dăng Dược-phòng G. Renoux sẽ gửi cho không mất của Đuợc-tính-lược-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp Commerciale G. ARDIN ET FILS.

Thặng: 1.500 exemplaires.

Le Directeur-Gérant NGUYỄN-CHÁNH-SẮT

*N. Nguyễn-Chánh-Sắt*

*Nguyễn-Chánh-Sắt*

# NÔNG-CÔ MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

PARAISANT LE JEUDI

17<sup>e</sup> ANNÉE  
NĂM THỨ 17  
Ngày 11 Juillet  
1918

農 賈 茗 談

Số 71  
Ngày mồng 4 tháng sáu  
năm Mậu-Ngũ

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

<p><b>ĐỊNH GIÁ BÁN</b> TRONG CỎI ĐÔNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 5 00 Ba tháng..... 3 00 Ba số..... 0 10</p>	<p>Chủ nhơn: <b>F. CANAVAGGIO</b></p>	<p><b>PUBLICITÉ</b> ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p>
<p><b>ABONNEMENTS</b> Franco et Colonies</p> <p>Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00</p> <p>Les abonnements sont payables d'avance</p>	<p>Tổng-lý, kiêm Chánh-chủ-bút: <b>Nguyễn-chánh-Sắt</b></p>	<p>La ligne de 0=085 de large... 1 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p>
	<p>Đại-biểu: Đặng-thúc-Liêng. — Nguyễn-viên-Kiều</p>	<p><b>RAO BÁO</b> Những lời rao báo về việc thương mại, xin gửi thư, hoặc đến tại Bồn-quán mã thương nghị.</p>

Direction, Rédaction et Administration: 157, rue Catinat. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

## MỤC LỤC

1. Nam-kỳ Nông-nghiệp.
2. Tình cảnh làm ruộng.
3. Nam-Việt tài nguyên.
4. Quốc-triều kỷ-niệm.
5. Đông-Dương thời sự (Tòa đại-hình).
6. Lòng tốt đáng khen.
7. Cung tưng lương-y.
8. Đại-Pháp lễ nghi.
9. Bồn-quán cáo bạch.
10. Hát tuồng «Vây mới phải».
11. Chuyện đời xưa.
12. Nông nghiệp công nghệ.
13. Nguyễn, Đào đàm luận.
14. Trừu-trám tiêu-thuyết.
15. Táy-kieu.
16. Thú-giang-hồ.

**房藥大堂天二**  
**NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG**

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY  
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358



PHỤ-KHOA KIM-PHUNG-HUỖN

Phẩm mà đơn-bà khác hơn đơn-ông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kính, 2° sanh-đề mà thôi. Nên hề muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kính đều đặn. Nếu đường kính chẳng đều thì khó mà có thai cho đặng, ấy là phần nhiều, góc bởi ngoại-cân, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, buồn-bực, ưu-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiều chứng bệnh, đến cũng do nơi đường-kính không đều mà ra.

Tiệm tôi đây, từ ngày dựng phương thuốc máu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hằng gìn lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, giữ công chế ra mà làm huân để trị cho các chứng bệnh đơn-bà đều dùng đặng hết.

Còn như bình thời mà thường uống thuốc này, thì khí huyết đầy đủ, chẳng hề sanh bệnh, mà rồi sanh con dễ cháu cũng nhiều, chỉ như đơn-bà có thai mà uống thuốc này, thì lại đặng an thai, khỏe sắn, chứng sanh con ra đặng mạnh mẽ nữa, ấy là một phương thuốc rất hay, để trị các chứng bệnh đơn-bà hiệu nghiệm như thần đó.

Chữ trị các chứng kể ra sau này:

- 1° Đường-kính hoặc trời, hoặc sục, hoặc ít, hoặc nhiều;
- 2° Bạch-dái, Bạch-dâm, ra hoai không dứt;
- 3° Đường kính hoặc vàng dợt, hoặc đen lấm;
- 4° Khí huyết đều hư, đường kính không có;
- 5° Hoặc đường kính ra nhiều quá, như muốn làm băng;
- 6° Đường kính đi nghịch, sanh ra thổ huyết, trong bụng thì đau;
- 7° Thân thể chẳng yên, xây-xả mặt mày, ăn uống không tiêu;
- 8° Đau lưng, mỏi cần, vàng mét, ốm gầy;
- 9° Thái động chẳng yên, trong bụng đau hoai;
- 10° Dã rời ở huyết mà đau, hoặc lá-nhau không ra.

Giá trị mỗi ngày phải uống 4 hườn nữa.

với nước trà. Còn đơn-bà dễ thì phải dùng nước dái con nít mà uống với thuốc.

CỬ AN: Những đồ sông-sít, lạnh lẽo, cùng là đồ gang-nướng nóng nẩy, độc-địa chẳng nên dùng.

Mỗi hộp 2 hườn, giá là..... 1 \$ 00

**Tế sanh dược thủy**

Hiện nay là đời Y-học phát minh, cho nên nghề Y-thuật đã nghiên cứu càng ngày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời càng tiến hoá chừng nào, bệnh lại càng sanh nhiều chứng lạ lùng chừng nấy, cho nên phép làm thuốc cũng phải tùy cơ mà chế luyện thì mới thiệu hạp thời nghi. Nay Bền-đường có chế một thứ thuốc nước này rất hay thần hiệu chữ trị các chứng kể ra sau này:

- Về các chứng ban,
- Bốn mùa cảm mạo,
- Nóng lạnh nhưt đầu,
- Thời chứng dịch hạch,
- Hoạt loạn mưa yã,
- Đau bụng sinh bụng,
- Trùng phong trông đám,
- Bất tỉnh nhưn sự,
- Cảm gió sanh ho,
- Kiết máu kiết đám,
- Nhệt mỗi cùng minh,
- Tinh thần bất hoai,
- Trùng thứ phát nóng,
- Thủy thối bất phục,
- Vị chẳng tiêu hoá,
- Đi ghe đại sảng,
- Son phong chanh rét,
- Đa ỉ giữa nôi sần.

**CÁCH DÙNG:** Người lớn mỗi lần uống nửa ve, bình nặng phải uống nhiều hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt đến 20 giọt. — Con nít chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa giờ thì uống một lần, trong uống ngoài thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10  
Mỗi 10 ve..... 0 \$ 90

**Nhị-khoa-công-cơ-táng**

Chủ trị con nít cấp mạng kinh phong, cử các chứng bệnh của con nít kể ra sau này:

Cảm mạo phong hàn, mồm nóng, mặt đỏ đăm ngàn chặn con mắt lác liến, hoặc trợn trợn cứng rắng, cứng hàm, bất tỉnh nhưn sự, miệng mũi trướng khí, trong ruột đau thốc, hỉn thở không mà làm ra ho, hoặc khóc đêm, và giật tay giật chơn, đường đại huật bón, hoặc miệng móm khó khàn lại hay khác nước, ấy là chứng CAP-KINH PHONG, phải dùng nước trà mà uống với thuốc tán này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mưa, khi y rút tay, rút chơn, da mặt xanh, vàng mét, ốm gầy khô khê, ọc sữa, ăn uống chẳng đặng, khóc té nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại đường tiêu không tốt, tay chơn lạnh ngắt, rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MANG-KINH-PHONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với thuốc tán này lập tức thấy hiệu nghiệm.

**Cách dùng:** Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 4 tuổi lên mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trị đặng các chứng bịnh và mạnh mẽ trong mồm.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

**Bạch trước cao**

Thuốc này để trị các bịnh lậu, hoặc đái gât, lậu mủ, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc lậu ké, lậu huyết, chảy ra đấm để cứ theo phép mà dùng thì hết, lại trừ đặng các chứng bịnh độc.

Trong mỗi hộp đều có chỉ cách dùng.  
Mỗi hộp giá là..... 0 \$ 40

**LỤC-TỈNH-KHÁCH-LẦU**

Số 84-92 đường Espagne SAIGON

Tiệm Lục-tỉnh-khách-lầu, có phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ và mát mẽ vô cùng; ở tại góc chợ mới Saigon, đường Espagne, số 84-92.

**LỢI RAO**

Kính cùng lục châu qui-khách đặng rõ: TẠI TIỆM TÔI HIỆU

**陶玉**

**DÀO-NGỌC**

Ở Chợ-lớn, đường Quai de Mytho số 33  
Gó trụ bán những thứ thuốc điều hiệu:

**南洋兄弟烟草公司**

Nam-dương huynh-đệ yên thảo công-ty

**KÈ RA SAU NÀY:**

1. NHÂN..... HI-THƯỚC.
2. >..... SONG-HI.
3. >..... HUỖNH-PHI-MÀ.
4. >..... LÂM-PHI-MÀ.
5. >..... ÁI-QUỐC.
6. >..... PHAT-TÀI.
7. >..... KIM-TU-ĐẠI-HI.
8. >..... TỬ-HI.
9. >..... KIM-TU VANG-LÝ TRƯỜNG-THÀNH.

Thuốc điều ấy làm tại Trung-quốc, chẳng những là nội Trung-quốc dùng mà thôi, lại trong toàn cầu các nước khác cũng đều dùng nữa.

Thuốc này hút không khô cổ mà cũng không quên đám, và mùi nó thơm tho hơn các thứ kiện khác.

Vậy xin lục-châu qui-khách hãy dùng thử những thứ thuốc nói trên đây thì rõ sự tốt xấu, vì bên Trung-quốc đã lựa cách bảo chế kỹ lưỡng đặng làm cho khỏi khô cổ và quên đám, đã ngon mà lại rẻ.

**TRƯỜNG**  
**Nguyễn-xích-Hồng**

Trường này rộng rãi sạch-sẻ, máy vi-giáo-sư dạy dỗ cũng siêng năng kỹ-lưỡng, chỗ ăn chỗ nằm của học-trò cũng có người chăm nom săn sóc tử tế. Nhất là đồ ăn của học-trò lại càng sạch-sẻ qui-trọng vô cùng.

Lục-châu chư quân-tử có con có cháu cũng nên đăm đên đồ mà cho nó học, chắc sao liệt-vị cũng đặng vui-lòng, khỏi lo sợ nghỉ ngại đều chi cả.

**PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE**  
**« Michel THO »**

Tiệm hút tóc ở đường Catinat, số 93, ngan nhà in và nhà bán sách của ông C. Ardin et Fils (Imprimerie Librairie Commerciale) bán nón, dù, xà-bông thơm và dầu thơm, dây cầm tay, phấn thoa mặt, vân vân. Giá rẻ. Lãnh sửa máy may, máy viết các hiệu. Bán thơ truyện đủ thứ.

**CAO BẠCH**

Chúng tôi mới mở một tiệm tại đường d'Adran, môn-bài số 110 (ngan trước Tòa Tân-đảo, hiệu là Tân-phát-Kong, để sửa: Đèn Tito-Landi và đèn Manchons, xe máy, tú sắt, máy đánh chữ, máy hát và sửa đồng-hồ, vân vân. Lại cũng có bán: Manchons, Carbure và dầu Essence đủ thứ.

Những thợ và máy móc sắp đặt tại tiệm làm đặng các việc theo ý qui-ông giao cho chúng tôi.

Mỗi khi qui-quan có đám tiệc chi mà muốn chưng đèn trong nhà cho sáng, thì chúng tôi cũng lãnh làm đặng, miễn là cho chúng tôi hay trước.

Thơ và Mandat xin để như vậy: M. NGUYỄN-CHÍ-HÒA, 110 Rue d'Adran Saigon.

**TIỆM**

**Trương-văn-Hanh**  
**SADEC**

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lãnh thấp mướn đèn khal-đá (carbure) theo cuộc quan, hôn, tan-tế, kỳ-yên, tàn-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều tây tốt thượng hạng, bán mới và bán lẻ vỏ ruột xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thơ cho tôi, tôi sẵn lòng kỹ lưỡng gửi contre remboursement nghĩa là đóng bạc tại nhà thơ mà lãnh đồ.

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ (Prix-courant).

TRƯƠNG-VĂN-HANH,  
cần khải.

**Pháp-việt khách lâu**

(HOTEL DE FRANCE)

Phòng vi sạch-sẻ rộng rãi mát mẽ vô cùng, bởi bạn lệ ian, ho đau có do.

Lục-châu chư quân-tử có đi xin ghé lại nghỉ ngơi, chắc sao chư quân-tử cũng đặng vui lòng tại chi.

**Ghe lưỡng bằng sao**

Có người muốn bán một chiếc ghe lưỡng bằng cây sao, tự mũi chỉ lái liền lạc tốt lắm. Bề dài 15 thước Tây, bề ngang hai thước, thâm hạ một thước một, dày 8 phân. Chở đặng 500 thùng lúa (thùng 40 lít) mà còn nổi, không sợ sóng tàu.

Lục-châu ai muốn mua, xin đến hay là viết thơ cho NÔNG-CỔ MIA-ĐAM mà thương nghị giá.

**Thơ vẩy mới phải**

Mới nghe qua cái ĐỀ-mục cuốn thơ, ai cũng cho rằng lạ, chứng mua về mà đọc thì mới biết rằng hay, kỳ vậy anh em cũng nên mua một cuốn mà xem, thì mới biết vì sao mà đặt tên nó là thơ **VẬY MỚI PHẢI?**

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán, tại quán **NÔNG-CỔ-MÍN-ĐÀM** Saigon và quán **ĐẠI-VIỆT-TẬP-CHÍ** Long-xuyên cũng có bán.

**CÙ' GIÁ' VÀ CÙ' TRÀM**

Kính cáo **LỤC-CHÂU** chủ quản-tử rồ: Tại vựa tôi có trữ đủ thứ **CAI-CÔNG TRÀM** và **CAI-CÔNG GIÁ**, dài vắn nhỏ lớn đủ thứ đủ hạng, để dùng mà ăn nên nhà, hay là đóng cữ cũng được, như **LIỆT-VỊ** muốn mua bao nhiêu hoặc hạng nào thứ nào xin viết thư cho tôi mà thương lượng giá cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho ghe chở đến nhà cho **LIỆT-VỊ**.

Nay kính  
**TRẦN-TẤN-TÀI**  
Marchand de bois à Hachgia.

**NAM-HÔNG-PHÁT**  
KHÁCH-SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106  
ngang gare xe lửa Saigon-Govap  
tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn  
essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng  
mát, giá rẻ.

Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua  
bất câu vật chi thì tôi mua giùm, niềm  
kỷ lượng gửi tới chỗ ở mấy ông.

HUTAN-SUÁ-KI.

Xin hãy đến thử xem...

Mau lắm! Mà rất kỳ cang  
**TIỆM MAY**

**Nguyễn-hữu-Sanh**

ở gần Gare xe lửa Cầu-ông-lãnh

May đủ các thứ kiểu áo-xiêm quần, dài, và y  
phục Âu-châu (paleo) theo thức thố.

Có bán sẵn, vật-bộ, tơ-lụa, kiểu mới bông-lạ;  
**LƯỢC-LÔNG ĐẮC**, **CẨM-HÀU TÀU**, cùng hàng Tây,  
hàng Nhật-bổn, cả màu sắc

**VĂN, NHO, XUYẾN, LÀNH (TRUNG-HUỆ), NHUỘM**  
**GIA-DỤNG** thật tốt.

Thơ, truyện, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán  
lẻ, vắn vắn.

Nếu chú-quí vi, muốn hỏi kiểu giề chi, xin viết  
thư để

MÀO NGUYỄN-HỮU-SANH  
110, Quai de Belgique, Cầu-ông-lãnh  
SAIGON

**THƠ**

**Thiện ác hữu báo**

Thơ này đặt theo điệu lục-bác, vần câu  
xuôi miệng dễ đọc dễ ngâm, sự tích  
cũng hay, bao ứng rất nhiệm mầu, đang  
dễ mà làm gương cho hậu thế. Liệt-vị  
cũng nên mua để cho em trẻ nó ngâm nga  
mà chơi, tương cũng là hữu ích.

Giá mỗi cuốn là.....0\$10

Tại nhà in l'Union của Ông Nguyễn-văn-  
Của số 157 đường Catinat có bán.

**NAM-KỠ CHỈ CUỘC**  
**CÔNG-TY**

Lò làm giầy Nam-kỳ hiệu là :  
Nam-kỳ chỉ cuộc công-ti, nay lập  
đã gần thành rồi; nên kể từ ngày  
nay đã khởi sự mua các thứ giầy  
lộn và giề rách. **LỤC-CHÂU** như ai  
có giầy lộn bất kỳ là giầy chi,  
hoặc giề rách như là giề vải, giề  
lụa, thì công-ti đều mua hết.

Giá mua như vầy :

1° Giầy lộn mua 2\$00 mỗi 100  
kilos.

2° Giề rách lộn lụa mua 3\$00  
mỗi 100 kilos.

3° Giề rách trắng hết mua 4\$00  
mỗi 100 kilos.

Trừ ra nỉ và giề đen thì không  
mua.

Như ai có các thứ giầy lộn và  
giề rách đã nói trên đây, xin hãy  
đam đến tiệm ngành của Công-ti  
tại Saigon, đường d'Adran, số 28  
mà bán, thì sẽ có người **ĐẠI-LY**  
mua cho.



**CÓ MỘT MÌNH**  
**HÃNG**  
**DENIS FRÈRES**  
làm **ĐẠI-LY**, có  
trữ **hộp quẹt**  
hiệu này nội cõi  
**Đông-Dương**  
mà thôi.

**NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM**

**Nam-kỳ Nông-nghiệp**

Hưng vượng chi giai triệu

Rất may thay! Bạn đồng-bang  
ta nay đã phát độ g vé công ừ  
**Nông-nghiệp tương-tê hội**,  
cho nên dân đó đều lái rài đang  
lo ngại cứu phương-châm mà  
dục thúc lòng người liên lạc nhau  
hầu có kết nên đoàn-thể lớn mà  
mở mang nghiệp **Nông Thương**  
cho bản xứ.

Vòn tôi đã rõ cái chủ-nghĩa  
**Nông-nghiệp tương-tê-hội** này là  
một đếu rất yêu-trọng, rất cần kíp  
vé việc kinh-tê của Quốc-dân ta,  
cho nên trót mây tháng trước,  
vẫn giữ một lòng mà truyền bá  
các đếu thi thỏ vé việc lập hội  
**Nông-nghiệp tương-tê** cho bạn  
đồng bang cứu vượt.

Mới đây, hội **Nông-nghiệp**  
tương-tê **Mytho** lại vì đếu công-  
ích, chẳng nệ tồn hao, in trọn bản  
diễn-thuyết những sự lợi hại vé  
**Nông-nghiệp** và khuyến rừ đồng-  
bang lo lập hội **Nông-nghiệp**  
tương-tê của ông **Trần-nguyên-**  
**Lượng** ra làm 2 ngàn bản mà phát  
cho không đủ; nay lại in thêm 3  
ngàn cuốn nữa mà phát cho khắp  
hết **Lục-châu**, ngõ dặng bạn đồng-  
chỉ trông vào mà noi theo một  
chỉ-hướng, giữ lấy một phương-  
châm, công cộng tác thành mà  
hưởng chung quyền lợi; ấy là  
đếu tôi rất kính rất khen cho  
quí-hội đó.

Nay tôi lại xin nhắc cho chú-  
công rõ rằng: Hội **Nông-nghiệp**  
tương-tê **Mytho** đã thành lập  
trong năm 1913, lúc ấy quan  
**Toàn-quyền Albert Sarraut** còn  
trần nhậm **Đông-Dương** lần thứ  
nhất, và hiện kiêm **Nguyễn-soái**  
**Nam-kỳ** là ông **Maspéro** lúc ấy  
còn ngồi chủ tỉnh **Mytho**, bởi  
nhờ có sức hai ngài khuyến  
bào và chủ trương nên hội mới  
mau thành lập và về vang cho  
đền ngày nay.

Mà hiện nay đây thì quan  
**Toàn-quyền Albert Sarraut** lại  
được trủng nhậm xứ này; à làm  
chủ-tê toàn cõi **Đông-Dương**; từ  
ấy đến chủ ngài vẫn khẩn khẩn  
một lòng lo lắng mở mang nền  
kinh-tê cho **Quốc-dân** ta; còn  
**Quốc-dân** trong **Lục-châu** ta thì  
cũng đang lo to chức, kết giải liên  
đoàn mà lập hội **Nông-nghiệp**  
tương-tê, hầu có bao toàn quyền-  
lợi cho nhau. — Thiệt rất may  
thay! Thành linh đầu chúng ta lại  
nghe tin ông **Maspéro** là người  
chủ trương khởi đoàn **Nông-**  
**nghiệp tương-tê hội**, đã dặt chỉ  
quyền nhíp **Nguyễn-soái Nam-kỳ**;  
thế thì chúng ta cũng nên hơn hờ  
vui mừng rập nhau một tiếng mà  
tung hô lớn rằng :

*Nam-kỳ Nông-nghiệp tương-tê*  
*hội chi giai triệu!*

Tuy vậy mà hãy còn trông  
mong một đếu là **Nam-kỳ Lục-châu**  
những dặng nhiệt tâm cũng nên  
thừa lấy cơ-hội này, mỗi tỉnh đếu  
hiệp nhau mà lập cho nên một hội  
**Nông-nghiệp tương-tê**, trước là

cho khỏi phụ lòng nhân-hậu của  
hai Ngài, sau là được vắn hời  
quyền lợi cho quê-hương ta; ấy  
là tỏ nguyện-của tôi đó, ngửa  
trông chú-quan-tử xét cho.

NGUYỄN-CHÍNH-SẮT

**Tình cảnh làm ruộng**  
(Tiếp theo)

Vì sao mà có hội **Nông-nghiệp** thì  
chắc ruộng đất sẽ trở nên phì ỏe? Là  
hội **Nông-nghiệp** có kiến thức, có tư  
tưởng, có chúng trí, có đồng tâm, và có  
thể lực; kiến thức biết sao trồng sao  
thất, sao nên sao hư, tư tưởng biết tìm  
tới lẽ phải làm cách nào, tùy chỗ sâu gò,  
theo giống sớm muộn, chúng trí thì mới  
tìm ra một cách hay, một người nghĩ  
ra một ý niệm, rồi nhóm nhau suy đi  
xét lại cho dặng lẽ đùng, đống tâm thì  
đều nào phải, phải theo, đều nào hay  
phải chịu, ken kết chung lo làm cho ra  
sự lợi cho nhau, thế lực là bề việc  
nào dặng làm thì làm, phải xuất của hội  
ra mua sắm, hoặc xuất vốn ra giúp đỡ  
cơ tá điền vay, hoặc mua đồ kỹ nghệ  
hỗ trợ cho **Nông-gia** mướn.

Vì như xưa nay xứ ta các nhà làm  
ruộng thì cứ theo thường, lẽ có nước  
thì gieo mạ, gieo mạ rồi thì phát hoặc  
cày, phát cây rồi, hễ đất phát thì cày  
vồng, rồi kể nhờ mạ cấy, đất cày thì  
bừa trực rồi kể nhờ mạ cấy, nậu cấy cấy  
thế nào cũng dặng, chủ ruộng nào cần  
thức bắt đi nói chèo-chệch một ít tiếng  
rồi cũng như không, có ai phân xử chi  
mà nậu cấy sợ lỗi, cấy rồi chủ ruộng  
không, mà dặng cũng dặng sơ sơ trong  
10 cây dặng bảy tám là khá lắm. Nghĩ  
coi: Như vậy thì làm 100 công ruộng  
còn có 7, 8 chục công chớ gì, dẫu mà  
ruộng chai cấy không lớn buổi thì có

trầu đầu mà cây, đầu ruộng còn phân nhiều thì cũng cứ việc làm hoài có sức đầu sấm trầu mà cây xóc lên cho phân lộn với đất.

Phân làm ruộng thì phải có trầu mới đặng, cho nên có câu tục điều rằng: « Ai trồng làm ruộng không trầu, ăn cơm không đũa ăn trầu không với. » Hễ ruộng mới vỡ, làm tay phát cào cây nó trúng một vài năm đầu, rồi sau nó thất mái, sao vậy? Tại mình làm chớ sao; ruộng vỡ lâu cây cỏ che lấp khuất nắng dọi xuống không tới đất, cho nên phân bị xuống xa, làm một mùa đầu lúa cảm phân cỏ mọc rên tốt lắm trúng lắm, qua năm sau còn vừa vừa, hễ đặng ba bốn năm cỏ trồng bầy đất, mặt trời nắng dọi thấu tới mặt đất hồi mùa khô, rồi hơi phen lên trên mặt đất, đến trời mưa xuống thì phen nó tan ra pha với nước, cho nên lúa cấy xuống cũng tốt cũng lớn buội, mà bông ít hạt ít, hoặc tìm rui cũng không chừng, mà ai rần gan làm vậy hoài nó dám tìm hoài, chớ không khi nào trúng đặng. Nếu vậy bỏ ruộng hay sao? Ruộng đầu mà bỏ, không bỏ thất hoài chịu sao thấu? Phải mua trầu mà cây mới đặng, cây hoài thì làm cỏ lúa hoài, mà cây cho đặng 10 năm 15 năm thì ruộng đó trở nên ruộng tốt hạng nhất, bình tánh không đời đời nữa. Còn lâu đời quá như ruộng tỉnh Cholon, Tân-an, Mytho, Gocong, thì ruộng cây hết mới cấy đặng, mà còn chưa trúng, là vì ruộng ấy già quá rồi, bây giờ phải bỏ phân rồi cây trộn với đất mới lúa tốt. Ấy là ban đầu ruộng còn trẻ thì cây xóc đất lên trộn với phân, đến sau lâu năm ruộng già thì phải bỏ phân trộn với đất.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-VIÊN-KIỆU.

**Đại-việt Tập-chí**

Mỗi tháng xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 00  
Giá sáu tháng..... 3 00  
Bán lẻ mỗi tập..... 0 50  
Báo-quán tại L. Nguyễn

**Nam-Việt Tài-nguyên**

CANH-ĐIỀN

(Principale ressource de la Cochinchine : La riziculture)

(Tiếp theo)

**BÔNG VÀI**

Giống bông-vải thường ưa trồng đất cao, bởi vậy trong Đông-Dương ta trong mấy tỉnh ở nhâm đất cao thì đều có trồng cả, song coi lại thì không chỗ nào trồng được nhiều; người nào có trồng thì trồng vừa đủ dùng trong nhà mà thôi. Bông-vải trồng nhiều đến đời có mà bán được, thì duy có xứ Cao-man dọc theo (Cửu-long-giang) và xứ Trung-kỳ (nơi tỉnh Thanh-hóa và tỉnh Bình-luận) mà thôi.

Ái ai cũng rõ thấy trong nước nào cũng vậy, hễ người giàu thì dùng tơ lụa, còn kẻ nghèo thì hay dùng vải bố. Vả số người nghèo thì đông hơn số người giàu, bởi vậy vải phải bán nhiều hơn tơ lụa. Các nước trên địa-cầu nước nào cũng chuyên dệt vải nhiều mà thủ lợi. Chánh-phủ dóm thấy Đông-dương ta có nhiều chỗ đất trồng bông-vải rất tốt, nên thường hay khuyến lơn nông rã dân sự

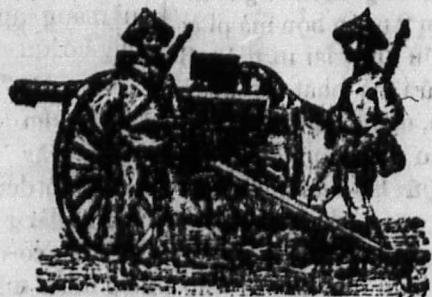
trồng cho nhiều. Tại xứ Cao-man, dọc theo 2 bên mé Cửu-long-giang có đất tốt lắm, nên Chánh-phủ hay ghé mắt nơi miền ấy. Mấy năm nay dân sự phở này mỗi năm mỗi trồng thêm hoài, đến đời có làng trồng luôn một vạt tới hai ba chục mẫu đất.

Trên xứ Cao-man số bông lấy được trong năm 1914 là 8.000 tấn, năm 1915 là 3.000 tấn, năm 1916 là 5.000 tấn.

Số này chẳng đồng nhau là tại có mùa trúng mùa thất, chớ chẳng phải mùa nhiều là trồng nhiều, mùa ít là trồng ít. Giống bông vải Cao-man là một giống tốt trong toàn cầu, bởi vậy Chánh-phủ Hồng-mao đương tính đem giống ấy về mà trồng trong xứ Ấn-độ.

Nam-kỳ, Trung-kỳ có nhiều tỉnh trồng bông vải cũng tốt vậy. Nhưng nhà nông nơi mấy tỉnh ấy nên lấy giống bông Cao-man đem về mà trồng cho nhiều. Hễ bông trồng được nhiều rồi thì năm nhà cũng có người đến hỏi mà mua, không lo chi sự bán. Tại Bắc-kỳ đã có lập một hãng dệt vải rất lớn, bao nhiêu bông hãng ấy mua cũng hết. Đã vậy mà các nước trên địa-cầu nước nào cũng cần dùng bông vải luôn. Nếu mình trồng được nhiều chừng nào thì lấy lợi nhiều chừng nấy. Chẳng cần nói đến xứ nào làm chi, nếu mình có

**THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG**



**BAO XANH**

Mùi đá ngon mà giá lại rẻ

bông đủ mà bán cho các nhà dùng bỏ qua lối tài-nguyên này mà uống.

**TRÀ**

Sự trồng trà cũng là một mối lợi rất to tác trong xứ ta, mà xưa nay quốc-dân ta hẳn bỏ ít ai hay lưu ý.

Trong Nam-kỳ có tỉnh Thủ-đầu-một, tỉnh Biên-hóa và tỉnh Giadinh có vườn trà. Mỗi năm dân sự thường hái đợt bán cho Khách-trú họ đem về Cholon sao rồi trộn với trà của họ mà bán mất lại cho

quốc-dân ta. Quốc-dân ta chẳng để sự ấy là làm lợi cho họ, nên cứ lui cui hái đợt bán cho họ hoài, còn mình thì cứ dờn nhảnh mà xóc, cho tên là trà-huê rồi bán một vài cát bạc một thùng.

Trà là một vật mua bán thường ngày trong toàn-cầu. Vậy trồng cũng nên cho Quốc-dân biết sơ trà mỗi năm Đông-Dương ta mua của Trung-Hoa là bao nhiêu và số trà của Đông-Dương ta mỗi năm xuất dương bán cho các nước là bao nhiêu.

**SỐ TRÀ MUA CỦA TRUNG-QUỐC**

Năm 1910 mua	1.296.973 kilos	giá là	3.242.342 quan
— 1911 —	1.215.614 —	—	3.039.035 —
— 1912 —	1.324.540 —	—	3.311.350 —
— 1913 —	2.413.092 —	—	6.032.730 —
— 1914 —	1.194.430 —	—	2.986.075 —

**SỐ TRÀ BÁN CHO NGOẠI-QUỐC**

Năm 1910 bán	529.909 kilos	giá là	927.341 quan
— 1911 —	559.230 —	—	978.652 —
— 1912 —	435.653 —	—	762.393 —
— 1913 —	372.247 —	—	651.433 —
— 1914 —	489.863 —	—	857.259 —

Lấy hai cái biểu trên đây mà luận thì tuy Đông-Dương ta mỗi năm mua trà Trung-Hoa dùng thiết nhiều mà trà trồng trong xứ bán ra cho các nước cũng được hơn. Số trà bán ra đây toàn là trà Bắc-kỳ và trà Trung-kỳ.

Ngoài Bắc-kỳ trong tỉnh Cao-Bằng tỉnh Hưng-Hóa và tỉnh Hà-Giang trà rừng rất nhiều. Tiếc thay dân sự ít hay dùng mấy rừng trà ấy, mỗi năm hái rồi lại còn phá nữa, có nhiều người đến đốn nhánh vạt về mà lặt lá. Trong tỉnh Văn-Nam thuộc Trung-quốc trà rừng cũng nhiều và cũng giống như trà rừng Bắc-kỳ. Mỗi năm trà ấy gửi ngang qua địa-phận Bắc-kỳ đặng chở về Hương-cảng kể đến 200 tấn. Chớ chi quốc-dân trong tỉnh Cao-Bằng, Hưng-Hóa và Hà-Giang dùng những rừng trà của mình mà dặt mối lợi ấy thì tốt biết chừng nào. Giống trà rừng này có thứ ngon mà cũng có thứ dở: Thứ nào mọc theo kẹt đá triển núi thì thơm tho ngon lắm, còn thứ nào mọc nhâm chỗ đất chai ít ngon. Bắc-kỳ chẳng phải có nội trà rừng đó mà thôi đâu. Trà tỉnh Hưng-Hóa, Bắc-Giang, Yên-Bái, Tuyên-Quang, Hải-Dương và Thái-Nguyên dân sự lại có lập vườn trồng trà rất nhiều. Trong Trung-kỳ từ tỉnh Thanh-hóa về tỉnh Bình-định, tỉnh nào cũng có trồng trà. Số trà xuất dương phần nhiều là trà trồng.

Sự trồng trà của quốc-dân ta còn vụng về lắm, đến kỳ hái thì lá già đợt non gì đều suốt hết. Đã vậy mà chẳng hề biết tỉa nhánh đặng trà nhảy tọc cho nhiều, và cũng chẳng hề bỏ phân cho trà nhiều lá. Nếu quốc-dân ta mà thông thạo nghề thực-vật, thì số trà xuất dương chắc phải nhiều bằng hai.

Có nhiều người Langsa lập hãng tại Cửa-Hàng, Sơn-Tây, Hưng-Hóa, Ninh-Bình và Thái-Nguyên vừa trà mà bán cho ngoại-quốc. Mấy hãng ấy mua lá trà còn xanh đem về sao sấy rồi ướp bông sen hoặc bông lài cho thêm mùi thơm. Trà làm đây được hai thứ: Một thứ trà đen và một thứ trà xanh. Trà này chở qua Mâu-Quốc bán đắt lắm.

Tại Bắc-kỳ quốc-dân ta còn dùng lá trà nát mà làm bánh trà rồi bán mỗi kilo chừng một cát bạc. Thứ trà này óac nước

Thuốc hút

hiệu

**CÀ-LÔP**

(TRÁI ĐẤT)



Là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hỏi mua thường lắm

Có một mình hãng **DENIS FRÈRES** có trừ mà thôi.

càng ngày càng mua nhiều vì giá đã rẻ mà lại đặt về sẵn rồi, nên chờ chuyên cũng tiện. Lấy thổ nghi và cách trồng mà suy thì trong Đông-Dương ta trả xứ Bắc-kỳ và Trung-kỳ để trồng thêm nhiều mà dạt hết mỗi lợi với Trung-Hoa. Song muốn tranh với người cho được thì phải cải lương trồng tía và sự sao ướp trà mới được. Vậy những nông-gia chuyên trồng trà, nên du lịch Trung-Quốc một lần mà coi cách thế khá-hứ họ trồng thế nào, họ sấy thế nào, họ ướp thế nào, rồi làm theo như họ thì mới toàn mỹ được.

(Sau sẽ tiếp theo)

Đại-Việt tạp-chí Lý-tài-khoa chủ-bút,  
HỒ-ĐIỀU-CHÍNH

Rượu Sâm-banh hiệu  
**MARQUIS DE BERGEY**  
là rượu nhất hảo hạng.

COGNAC  
O  
P  
**JULES ROBIN & Co**  
Rượu Cỏ-Nhát  
HIỆU  
RÔ-BANH  
Có một mình hàng  
LOUIS OGLIASTRO ET Co  
có trứ mà thôi



Ấy là một thứ rượu rất diệu, rất ngon, rất quý, nội cỏi Đông-Dương này thiên hạ đều biết.

Muốn mua cho có rượu ngon, thì phải nài cho được cái nhãn hiệu này mà thôi.

**Quốc-Triều kỷ-niệm**

(Anniversaire de l'intronisation de S. M. l'Empereur Gia-long)

Ngày hôm nay mồng 2 tháng năm ta là ngày kỷ-niệm đức Gia-long đăng quang, bốn-quán tường cũng nên trích lục và ăn-hành lời Châu-du sau này cho khán-quan lãm thức.

Ngày 20 tháng 2 năm Khải-dịnh thứ ba, Châu du

Có lúc khai sáng gian nan, mới có lúc thủ thành an lạc, có lúc thủ thành an lạc, thời phải nhớ lúc khai sáng gian nan. Vậy nên các nước văn-minh bên Âu-châu lấy lễ kỷ-niệm làm trọng, xem như nước Đại-Pháp lấy ngày công-chánh làm tiết chánh-chung, tiệc yến ea nhạc, ấy là để ghi sự khó nhọc và mừng được thành hiệu, cốt cho đừng quên ngày ấy.

Năm ngoái, nước ta nghi lấy ngày Trăm tức vị (17 tháng 4) làm tiết kỷ-niệm, ấy là như thời nghĩ rằng Trăm ở tiệm-dễ đã lâu ngày, trải từng khó nhọc, ngày ấy lên ngôi, thần dân ai nấy đều mừng; nghĩ tình thời vẫn phải, nhưng lầy lè mà suy, thời tưởng còn thiếu. Và chẳng như thông cương thường, tại Lân-thơ thời xuân vương chánh nguyệt; vạn niên gia quốc, ở Bản-triều thời Gia-long ng yên niên; gây dựng cơ đồ khó nhọc mới thành công, là tại lúc ấy, thời ta nỗ đầu quên ngày ấy mà nhớ ngày khác? Vậy tiết kỷ-niệm, phải đổi lại ngày, mồng 2 tháng năm, là ngày Đức Thế-lữ Cao-hoàng-dê từng c'ju gian khổ hơn 20 năm, vô công mới được đại định, mà chịu mạng Trời.

Hễ có ngày ấy (mồng 2 tháng 5), Trăm thần suất Tôn-nhơn và văn võ đình-thần, đều đến Thê-miêu làm lễ, rồi Trăm ngự về cung, thiết thưng triều tại điện Cấn-chánh để thọ hạ.

Hữu-tư phải sắp đặt nghi trứ đồ tuân theo làm lệ luôn luôn.

Phàm quan dân lính tráng, hễ đến ngày ấy, đều cho nghỉ ngơi chơi bời cả ngày, cho thỏa sự vui chung.

Rút trong « Trung-Bắc Tân-văn », số 455 ngày 11 juin 1918.

**EDEN-CINÉMA**

Tuần này rạp hát bóng Eden-Cinéma hát nhiều lớp lạ, đã hay mà lại vui, thuở nay Nam-kỳ chưa hề có. Hát tương mới nhiều lớp hay lắm.

Liệt vị hãy đến xem chơi cho mau kẻo.

東洋時事  
**DÔNG-DU-O'NG THỜI SỰ**  
(INDOCHINE : FAITS DIVERS)

**Giá lúa giá bạc**

Lúa mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy từ 2\$05 tới 2\$10.

Kho nhà nước	4f.40
Hãng Đông-Dương	4.44
Hongkong Shanghai	4.42
Chartered Bank	4.43
Banque Industrielle de Chine	4.45

**TÒA ĐẠI-HÌNH**

xử VỤ QUAN BIỆN-LÝ GINTZBURGER VÀ NỘI BẠN (L'affaire Gintzburger et consorts devant la Cour Criminelle)

(tiếp theo)

**Hạch hỏi (Interrogatoire)**

M. Gintzburger trả lời — Tôi xin cho tôi coi giấy tờ vụ Mytho, mà quan trên không chịu cho; không chịu là bởi biết

ràng nếu cho tôi coi giấy tờ ấy, thì tôi kiếm được bằng cứ rằng tôi vô tội. Cũng không cho tôi coi giấy tờ thuộc về vụ án-kết của ông Quesnel, bởi vì trong đó, có đủ bằng cứ rằng tôi vô tội.

Quan Đông-lý nói. — Giấy tờ ấy có để vào vụ chú.

Trợ-g-sư Foray nói. — Thật vậy, mới để vào giấy tờ ấy sau đây, ấy là quan trên không thể làm được; tôi mới đợc tờ giấy đó mà thôi.

Gintzburger. — Có người nói giấy tờ đó không có. Khi Ông Joyeux làm phúc bảm rồi, (đã có nói kỹ như trình rồi) tôi có tư thư cho quan Toàn-quyền rõ ông Cabanne de Laprade tư vị quá thể ông Labbé là người công xi của ông là vì sở tuấn-thành (sân-dâm) da phiêu phen làm tờ vi-bằng đến khi tặc, mà không có phạt tiền và chủ bằng đến là ông Labbé. Tôi xin phạt không được.

Trong lúc đó ông Lo-brani, nghị Biện-lý tại tòa Cantho, có làm một việc rất quan hệ, song tôi không muốn nói đến là vì việc này là việc tư của ông. Việc này làm cho ông Lo-brani phải bỏ xứ Cantho mà đi. Ông đến Mytho, tôi tiếp rước ông.

Quan trên muốn sai tôi đi Cantho thế ch' ông Lo-brani. Tôi không không chịu là vì tòa Biện-lý Cantho rất trọng hệ, có việc nhiều tôi không đủ sức làm. Tôi liền viết thư cho quan Chương-lý xin ông cho phép tôi tình nguyện đi đánh giặc. Ông Michel không cho phép nói rằng thiếu người làm việc. Tôi xin ông Michel biên tôi vào sổ quan án đợc về Đại-pháp trước hơn hết.

Sau rồi, có lệnh dạy rõ ràng của quan Chương-lý, tôi mới chịu đi nghị Chánh-tòa Cantho, song tự ý tôi bằng lòng chịu đi, chớ ngài cũng biết rằng muốn đổi một viên án-quan, phải có lời nghị của Đức giám-quốc.

Quan Đông-lý nói. — Quả thật rằng trong lúc chú ở tại Mytho, có một việc buộc quan trên (tòa và Chánh-phủ tra xét). Trong lúc tra xét đó quan Đại-luật-sư Joyeux luận rất nặng nề tánh hạnh chú; ngoại trừ nhiều việc khác, ông nói như vậy: « Chức phận lập ra vì ích lợi chung, vì xã-hội, chớ không vì ích lợi riêng cho viên-quan, ch' nên viên-quan nào muốn dùng, chức phận ấy trở nên một cái tai-nạn (cho lẽ dân) vãn... vãn.»

Ông Joyeux nói như vậy là về vụ tên Nhiêu. Chú biết tên Nhiêu chớ. Đã lâu chú có giao thiệp với tên Nhiêu rất hậu, rất thiết cho đến đổi bà Gintzburger và Chú đến ăn dầm nằm dề nhà tên Nhiêu trọn cả tuần lễ. Ngày kia vì việc bán xe mà chú phải lên tên Nhiêu.

Tên Nhiêu không cho chú bán xe hơi của chú theo giá chú nghĩ định.

Cách ít lâu, sau có vài cái thư rơi gửi đến chú, cáo thông-ngôn chú là tên Phát và xỉ-nhục chú một ít. Chú liền nghi cho Nhiêu. Chú đòi tên Nhiêu đến phòng văn chú; chú bắt nó viết vài chữ, chú lấy chữ ấy trao cho bạn hữu chú là một người sư-phạm ở Saigon coi giáo-tự; người này nói rằng thư rơi này với chữ viết nó cũng một người.

Tức thì có đơn kiện tên Nhiêu đến tòa. Chú xin ông chánh tòa Filatriau cử một người Thừa-tra và chú xin cứ người bằng-hữu của chú đó làm Thừa-tra. Chú

**THUỐC ĐIỀU**

HIỆU

**CÀ-LỘP**

(TRAI ĐÀT)



Mùi nó thơm tho diệu dàng (hàng có thứ nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trứ mà thôi

làm án-quan, mà làm như vậy, ấy là làm sai luật-phép về việc thí nghiệm giáo tự.

Tên Nhiều thất kinh, lên Saigon, muốn trạng-sư Naquart; ông Naquart kêu nài, xin đình việc thí-nghiệm giáo tự đó; quan trên bèn cử ba người Thừa-tra đặng giáo tự; ba ông này làm phúc bảm nghênh ý với người Thừa-tra trước (là người bằng hữu của chú) ấy tánh hạnh chủ như vậy đó. Chú làm án-quan, chú xin cử một người Thừa-tra, mà chú đã rõ biết ý kiến ông này rồi, trong vụ chú kiện người ta, lấy đó mà suy thì biết tánh-chất chú kỹ cụt thế nào. Bởi việc ấy làm phur vậy nên ông Jeyoux chạy phúc bảm rất nặng nề cho chú.

Gintzburger nói. — Xin thượng quan cho tôi trả lời. Mới lẽ thứ nhất tôi được một cái thư rời khỏi nạn như vậy và cáo gạn cho thông ngôn tôi là thầy Phát. Tôi trao thư ấy cho thầy Phát coi Phát đọc rồi nói nhỏ với tôi là thơ của tên Nhiều. Tôi đợi Nhiều đến, tôi rầy sao viết thư rời, nó lên chối. Tôi biểu viết cho tôi vài hàng; tôi đi Saigon, kiếm một người bằng hữu là ông Mercier Beauné, tôi biết ông thạo việc thí nghiệm giáo tự; tôi cho ông coi cái thư rời và chữ của tên Nhiều và xin ông xem xét thế nào. Ông Mercier Beauné coi

vài phúc rồi nói hai tuồng chữ cũng là một người viết. Ông Mercier Beauné coi thoán qua hai tuồng chữ, ông chắc đi ý nếu ông coi lại kỹ lưỡng, cho nên tôi tưởng không có chi quan hệ mà giao cho ông làm Thừa-tra đặng thí nghiệm giáo tự đó. Khi ông Chánh-tòa Filatriau rõ công việc thơ rời, muốn bắt giam tên Nhiều song tôi cản ông. Công việc tôi làm như vậy đó.

Quan Đổng-lý nói. — Chú nói làm sao? Chú nói chú cũng không cho bắt giam tên Nhiều; rồi đây có chứng sẽ khai rằng chú không ngót oán và làm lụy tên Nhiều. Chú đã bảo quan đốc-phủ Mẫu cáo nó và em nó tên Thu vào thiên địa hội, đặng bắt chúng nó bỏ tù cho bỏ ghét, cho mất thể diện chúng nó chơi; quan chú lại bảo Huyện Lượng làm theo ý chú muốn như vậy. Hai viên-quan này bảm lạy cho quan chánh Tham-biện chủ tính hay đều đó.

Gintzburger trả lời — Phải vậy, ông Filatriau muốn bắt cầm tên Nhiều cho nên quan trên đổi ông đi cho khỏi bắt tên Nhiều.

Nhiều đi Saigon và một ngày kia, đi xe hơi về trước xe lửa, nói rằng nó có lo tại Phòng Chương-lý tới ba ngàn ngàn bạc đặng xin đổi thông ngôn Phát.

Quan Đổng-lý nói: — Chú nói làm sao?

Gintzburger — Tôi nói tên Nhiều nói rằng nó có nạp 3000\$ tại Phòng-văn Chương-lý đặng xin đổi thầy Phát; thật quả Phát bị đổi lập tức.

Ông Raynaud đổi lại Mytho. Từ ngày ông lại đến 10 tháng, ông không ngó đến vụ tên Nhiều. Ngày kia ông nói với tôi: «Chú phải biết rằng quan Chương-lý và quan Đại-luật-sư lấy làm hân hạnh nếu chú bỏ qua vụ ấy. Hai ông không muốn nghe nói tới vụ đó nữa.»

Tôi trả lời như vậy: «Tôi không kể đến vụ ấy nữa, tôi không thêm biết tới nữa.»

Quan Đổng-lý — Mày đều này không gỡ được lời tôi đã quở chú. Tôi quở chú đánh rành như vậy: Bỏ phần chú là một viên án-quan, chú phải trọng chức phận chú; chú không có phép nào mà xin cử một người thí-nghiệm mà chú đã rõ biết ý kiến người ấy rồi»

Gintzburger trả lời — Ấy là ông Filatriau ông tự chuyên làm như vậy, chớ nào tôi có bảo ông bao giờ.

Quan Đổng-lý — Mà chú bắt tuân luật lệ thừa kiện chẳng nơi rách nhậm mình là án-quan, chú bằng lòng để cử một người thừa-tra mà chú đã rõ biết ý kiến người ấy. Chú có nói tự ý chú bỏ Mytho mà đổi đi. Đây này thơ của quan Chương-lý ngày 19 Aout 1916, và thơ quan Toàn-quyển ngày 2 Septembre 1916, coi hai thơ này thì rõ biết rằng chú bị đổi là vì lỗi bỏ phần chú.

Gintzburger T.L. — Đây này xin ông coi thơ của ông Toàn-quyển Charles, bỏ phần ông viết, còn thơ quan lớn đọc đó là của ông Phó-soái Rivet viết rồi ông Charles ký tên mà thôi.

Quan Đổng-lý nói: Tôi không cần hiểu rằng thơ ấy là cách điệu đặt để của ông Rivet, tôi rõ một điều này là quan Toàn-quyển Charles ký tên thì đủ.

Ấy vậy, chú bị đổi là vì ông Charles ra lệnh như thế; Ngại hứa với chú rằng nếu chú xin đổi thì không ra lệnh quở phạt chú.

Ấy là sự thật có giấy tờ làm bằng.

### CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cô các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc cho bền, thì phải lựa thứ chỉ HỒNG-mao hiệu BROOK này mà mua.



Những chỉ ông nào mà không có cái đầu con dê như kiểu này đây thì đừng gí em mua, và phải coi chừng kẻo mà lẫn đó già.

Có một thứ chỉ hiệu BROOK này là chỉ tốt thượng hạng mà thôi, không có hiệu nào sánh kịp. Có một mình hàng LOUIS OGLIASTRO ETC có trữ mà thôi.

Chú bị đổi đi Cantho sao mà đến đó người Tây và Annam không ai yêu chuộng chú hết?

Gintzburger trả lời — Tôi ở Cantho đặng 6 tháng tôi ngồi Chánh tòa. Cách ba tháng, tôi được tuyển cử làm Chánh-tòa tập tưng và quan trên sai ông Briffaut xuống phụ tá tôi. Ông Briffaut ăn lương được 13.000 quan. Ông giận sao phải làm chức nhỏ, phụ tá tôi. Bởi có đó nên hai tôi nghịch nhau.

Tôi gồm chức Đổng-lý và Biện-lý cả hai, quan lớn phải biết rằng trách nhiệm quan Chánh-tòa và Biện-lý hiệp lại quá sức một người làm. Sớm mai tôi ngồi bàn Đổng-lý xử đoán, chiều lại phải hạch hỏi người kiện, tội nhưn, tôi làm không hề tay.

Rồi đó, có đơn ông Hérisson kiện tôi, Quan lớn biết xử Cantho làm chớ! Tại đó có nhiều trạng-sư đua nhau đánh mỗi kiện thưa. Mày ông có ý làm cực

lòng tôi. Tôi cũng đối lại với mấy ông cứ mỗi việc gì phủ cho Ông Tòa phụ tá của tôi, ông này bèn Tây mới trở về.

Kể từ hai tháng sau, tôi cực lòng cực trí làm: Một nỗi vụ kiện Hérisson, một nỗi tôi bị quở vì ba vụ khác. Ba vụ này ông Hérisson và ông Tricon b'ý ra. Phải vậy, tôi nhưn, không được tôi phải đọc tự sự cho Ngài.

(Sau sẽ tiếp theo)

**Rượu Cỏ-nhạc VIEILLE EAU-DE-VIE DE JEAN** là một thứ rượu rất có danh-tiêng hơn bốn chục năm nay.

### CALOL

Dầu này trong sạch uông và hười không có mùi chi hết và nó lại không có màu. Nó là một thứ dầu trắng chính để mà trừ bệnh

### BÓN HUẬT

Uông nó thì không có một mồi chi cả, và nó chẳng hề trộn tạp hay là nhập vào tạp thể. Sự hiệu-nghiệm của nó nhạy như máy móc vậy. Hết thầy Quan Lương-Y Langsa đều khuyên dùng nó.

#### Những nhà trữ bán nó là:

- Pharmacie Principale, Saigon.
- Pharmacie Normale, Saigon.
- Shanghai Dispensary, Cholon.
- Wah Man Dispensary, Cholon.
- Tai Sang Dispensary, Cholon.
- Pharmacie Sarreau, Pnompenh.

### STANDARD OIL CO OF NEW YORK

HÀNG CHÁNH TRỦ' NÓ LÀ HÀNG DẦU HUÊ-KỲ

### Lòng tốt đáng khen

Bồn-quán mới nghe mây vì ông tên sau này đã có lòng tốt gọi bạc ra Trung-kỳ mà tề cấp cho đồng-bào ta ngoài ấy là những kẻ bị bị thủy-tai mà phải cơ hàng khôn-dòn:

Bà Võ-thị-Đám, ở làng (An-bình-dông Cái-bè Mytho)..... 5\$00

Bà Sương-phụ Võ-thị-Đất, ở An-bình-dông Cái-bè (Mytho) ..... 10.00

Ông Từ-vân-Cửa, Cai-tổng Phong-hòa Cái-bè (Mytho)..... 10.00

Bồn-quán hời lòng mắng cho ba vị có lòng hào-hiệp, chẳng quên câu: *Thô tử hổ bi*; ấy là một đấng đáng kính đáng khen, và cũng đáng đặng báo để đời mà làm gương cho hậu thế.

N. C. Đ. M.

### Cung tụng lương y

(Remerciements au Médecin)

Xa-trach, le 28 Mai 1918

Monsieur Nhì-thiên-Đương.

Tôi có mượn M. Bưởi, Secrétaire ở Xa-trach, mua giùm cho tôi một chai Kim-sắc-bổ-hườn thiệt tôi uống lấy làm thần hiệu, nên tôi rất cảm ơn được của ông, có lòng phò thế cho tôi mà chế thuốc rất nên mẫu d'... ông làm ơn gởi cho tôi và hai chai thuốc trắng chai 100 viên.

Huy  
Secrétaire à l'  
d'P

le nghi

phải nói một hồi lâu mới rồi thì kéo ghế mà ngồi chẳng cần đợi biểu. Khi xong việc hết, lấy tiền để trên bàn mà trả, rồi cầm ơn mà đi về, còn ghế mình ngồi, thì cũng để y vậy, đừng để lại chỗ cũ.

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. B.

CÁO BẠCH

Thứ năm tuần rớt nhằm ngày 4 Juillet, là ngày lễ Chánh-chung của Huế-Kỳ, các nơi đều nghỉ hết, nhà in cũng không làm việc; tờ Nóng-cổ Min-đam cũng phải nghỉ một kỳ, xin khán-quan rộng tình miễn nghị.

Bổn-qi án cần cáo.

Hát tuồng

VẬY MỚI PHẢI

Chiều thứ bảy nhằm ngày 8 Juin, lối 6 giờ tối bởi trời nóng nực, nên tôi mới lần gót dạo xem phường phố mà giải muộn, khi đi đến ngan đình làng Mỹ-phước (Longxuyên) thì thấy nào là nam phụ lão ấu, xô lấn nhau một cách dữ tợn trước cửa đình. Tôi bước lại gần mới hay là thiên hạ đánh nhau đang mua giấy coi hát. Tôi bèn hỏi người bán giấy chẳng hay hát tuồng chi hay lắm sao nên thiên hạ đua nhau mà coi như vậy. Người ấy bèn trả lời rằng: Hát tuồng VẬY MỚI PHẢI. Khi nghe đến tên tuồng VẬY MỚI PHẢI thì tôi lấy làm lạ và nghĩ rằng: Cách vài tháng nay mình có mua 1 cuốn thơ VẬY MỚI PHẢI của ông Hồ-Biểu-Chánh mà xem,

ý vị cao xa, lời đặt đề rất nên tao nhã. Nay ai lại bày ra thứ tuồng VẬY MỚI PHẢI này nữa kia. Đang đứng suy nghĩ xây nghe có tiếng Bonjour, tôi dực mình quay lại thì thấy bạn hữu của tôi là M. X. Bắt tay chào hỏi nhau rồi tôi bèn hỏi bạn hữu tôi rằng: Anh có hiểu được ai bày ra tuồng VẬY MỚI PHẢI cho hát bộ An-nam này hát đây không? Và gánh hát này hát hay lắm sao, nên dám lãnh mà hát một thứ tuồng rất mới rất lạ như thế. Bạn-hữu tôi bèn trả lời rằng: Số là quan Tri-phủ Châu-quận Châu-thành, mấy thấy làm việc trong các ty, vì hương-chức hội tề làng Mỹ-phước có nhóm nhau lại mà định thứ tuồng này. Mấy ngài ấy lấy cuốn thơ VẬY MỚI PHẢI dịch ra tiếng thường như truyện rớt trao cho bầu gánh biểu Nhưn dạy kép và đào tập cho rành mấy vai tuồng ấy để hát tiền thưởng. Bạn hát này là bạn BẦU CỎ, đồ đã mới tinh anh lại kép đào thêm xứng đáng. Tôi bèn bước lại mua hai cái giấy hạng nhất rồi cùng bạn-hữu tôi dắt nhau vào cửa. Khi vào trong thì thấy nào là tăng, chân, tiền bàn treo rợ rở, y giáp hàng hời, đèn đuốc sáng lòa, ghế Thonet để chật cứng. Tọa vị xong rồi, dòm lên sân khấu thấy có bày một tiệc các quan đương vượt rầu, trợn mắt mà dùng ngự tầu. Tôi bèn hỏi thầy ngồi một bên tôi rằng: Chẳng biết ông nào là Thanh-Tuyền ông nào Nhị-Lôi thầy? Thầy ấy bèn trả lời rằng: Người mặt đỏ trông táo, râu đen, tương tự như Nhạc-bản-Cử đó là ông Trần-nhị-Lôi đó! Tôi bèn nói: Bộ tịch một ông quan võ như thế thiệp trúng biết chừng nào. Còn ông chỉ chi mặt áo bào xanh, râu bạc trắng ngồi dựa ngựa bên kia vậy thầy? — Ấy là quan học-sĩ Thanh-Tuyền, còn chính giữ là vua Thuận-Thiên đó.

Xem đầu được 1 giờ, xảy thấy trong buồng bước ra một gã, mặt trắng phau phau, hát tiếng thanh thau, hình dung nằm thấp, xưng tên là Thanh-Tông con của quan Thiếu-phó Thanh-Tuyền.

Cách chừng 1 giờ rưỡi, trong buồng một gã bước ra, mặt như hoa nở, cốt cách điệu dàng, tiếng hát rất êm tai, làm cho

những kẻ khán-tràng ai ai cũng trầm trồ khen ngợi. Nàng ấy xưng tên là Trần-lệ-Bích con quan Đô-thống Nhị-Lôi.

Thiệt là: Oai phùng lắm lắm nên vai kép, yêu điệu hình dung đáng vỡ đào.

Bởi thiên hạ coi đông quá nên nực nội chịu không nổi. Tôi bèn dắt bạn hữu tôi ra ngoài mà hóng mát. Khi đi ngang qua chỗ mấy ông già ngồi thì tôi nghe mấy ông ấy cãi lầy với nhau rằng: Sao lại suôi-gia mà còn đánh nhau, con rề gi lại giết cha vợ kia. Chúng ta phải ráng chịu nực xem cho rõ đầu đuôi kéo huất ức tâm lòng quá.

Ra ngoài giây lát, khi trở về tôi lại nghe mấy ông già khác nói rằng: Phải mà, thủ làm nhục cha rất nặng há vì một chữ tình mà bỏ liều chữ hiếu sao. Còn Lê-Bích chẳng lẽ dùng người giết cha mình mà làm chồng, tức mình nên tự vẫn mà thác. Làm người biết xử như VẬY MỚI PHẢI.

Đến 12 giờ khuya mới mang thứ tuồng ấy. Thiên hạ khen ngợi chẳng cùng, người thì nói tuồng mới, hát bộ mới há: lần thứ nhất mà chẳng có chỗ nào chệch đặng; người thì khen ngợi quan Tri-phủ Lê-đại-nhơn và mấy thầy khéo lựa thứ tuồng cho hát bộ hát. Có kẻ lại khen ngợi ông Hồ-văn-Trung tự Biền-chánh biết lấy sự ích hay của Đại-Pháp chẻ lại cho thích hiệp với tánh tình người An-nam đang làm cho phong hóa xứ ta trở nên cao thượng.

Bạn hữu tôi nói còn hát 4 xuất San-Hậu nữa, hát lúc Phán-định-Công để cơ. Bởi tôi thường xem thứ tuồng này hoài nay không lạ gì mà xem nữa, nên tôi cũng bạn hữu tôi dắt nhau ra về mà ngẫm thậm cho đồng bang ta nay đã mở mang nhiều ít, khéo kiếm sự tích hay mà cảm hóa người mình, chớ không có bày đặt những chuyện hoang đàng mà phỉnh phờ như xưa nữa.

LỤC-MỘNG-CẢNH

Giấy LE NIL là giấy tinh-anh thượng hạng.

Chuyện đời xưa

Của người Cao-man

Chuyện một con voi hiền trở ra đời

Đức vua kia có nuôi ít thớt tượng, có một thớt rất tốt mà lại hiền, cho nên người thương nó hơn hết, dạy cất một cái chuồng riêng cho nó ở, và truyền cho đứa em nó mỗi ngày phải cho nó ăn và săn sóc nó cho từ tế hơn các voi khác.

Rồi thay! Có một lũ quân hoang mỗi đêm thường lên trụ đến gần chuồng voi ấy mà đánh lộn với nhau; khi thì tinh đánh giật lạng này, khi thì lo trộm cướp xóm kia, bữa lại bày mưu đặt chuyện đặng xoi bói người này, đêm thì kiếm cách đem siếm kẻ khác. Bởi chúng nó hay dùng những lời phi nghĩa, những giọng hoang du, vô lễ mà xưng hô với người trong lúc chuyện vắng, cho nên lâu ngày con voi thường nghe những việc giết người, giật của, những lời vô ân vô hậu, vô lễ vô nghĩa của lũ ấy, nên nó cũng bắt chước mà đi lánh trở nên dữ dằn

quá. Ngày kia tháng chán nó tới mở nó đặng dắc nó đi tắm, nó liền vật thành ấy chết tươi. Bởi vậy, không có ai dám lãnh mà chăn giữ nó nữa. — Đức vua thấy vậy thì buồn lắm. Người mới dạy đòi một tên có tài tập thú dữ đến dạy nó, mà cũng vô ích. Đức vua phải cho đòi một người Cao-man kia là người mỗi khi ngài có chuyện chi rắc rối trong việc nước thì hay bàn luận với ông đến mà xin người chỉ cách chi làm cho con voi ấy trở nên hiền hậu như khi trước. Ông hiền ấy mới hỏi duyên cớ trước sau ngồi nghĩ một hồi rồi người mỉm cười mà tán rằng: muốn tâu bệ hạ, như bệ hạ muốn cho con voi ấy hiền lại, thì xin bệ hạ phải truyền cho các bọn tăng cháng phải thay phiên đến gần chuồng voi đêm ngày tụng kinh cho đủ một tháng thì tự nhiên voi đổi tánh dữ ra hiền. Đức vua y lời tâu ấy, bèn truyền cho các sai phải làm y theo lời ông hiền biểu. Thiệt quả như lời. Từ khi các sai đến khai kinh cho đến bữa buôn kinh, thời con voi, ngày như đêm, những mừng lo nghe những lời đạo-đức của phật dạy, mà quên ăn



Anh em thầy chưa? Xưa Vô-Tông mà đánh cạp, thiệt không biết va nhờ ượng giống gì mà mạnh như vậy. Chớ nay mà tôi vật cạp cạp này, nhấc hết dây, thiệt tôi chỉ nhờ ượng có một thứ thuộc Kim-sắc bồ-hồn của Tiệm Nhị-thiên-Đường ở tại đường Canton, số 38, Chợ lớn mà thôi.

quần ngũ, lần lần trở lại hiển hậu như khi trước.

Con người ở đời hề phận làm tôn-trưởng muốn dạy em dạy cháu cho biết phép tắc lễ nghi, thì phải dùng những sách hay, bài giỏi, những lời đạo đức hiền từ mà dạy chúng nó, mà nhất là trong việc cũ chi, hoặc nói, hoặc viết, hoặc đi, hoặc đứng vãn vãn, mình phải làm gương tốt cho chúng nó bắt chước, chứ đừng có lấy theo gương lũ quần hoang nói trên đó.

Nếu lấy gương ấy mà dạy cháu, dạy em thì rất hổ cho phận làm anh chị làm đó.

LƯ-SƠN-HỒ, Phnom-Penh

### NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ TANG TÂM

Vật ăn uống và đồ y-phục là hai yếu tố của loài người. Trên ngũ đại châu này, dân-tộc nào cũng vậy, hệ phần trí-thức được mở mang chừng nào thì sự ăn mặc muốn huê mỹ thêm chừng ấy. Trong các nước văn-minh, việc xài phí về phần ăn mặc nói không cùng, ăn uống thì lựa phẩm vật thiệt lạ thiệt ngon, áo quần thì dùng lụa là thiệt tốt thiệt khéo, nhà cửa thì cất thiết cao thiết đẹp. Bởi thế nên bên Âu-châu và Mỹ-châu các nhà chế tạo mới bày nhiều đồ cực tinh cực xảo đáng làm cho vừa ý hơn dân mà thủ lợi.

Quốc-dân ta khi chưa gọi ơn giáo hóa của nước Đại-Pháp thì tánh tình còn chất phác; bề ăn ở thì chịu đơn-sơ, chứ chưa từng biết những đồ huê mỹ. Hơn nữa thế-kỷ nay, quốc-dân ta được gần gũi người Langsa là người ưa đẹp bề bề sanh hoạt, nên lần lần bắt chước mà đổi cách ăn, sửa thói ở; mỗi bậc người đều tùy sức mà làm cho thêm sung sướng thân mình, thậm chí kẻ làm công người cày ruộng mà cũng muốn cho có được áo nhiều quần hàng mà mặc, mới vừa ý. Vả quốc-dân ta chưa thông thạo đường công nghệ, mỗi mỗi đều mua của ngoại-quốc mà dùng; bởi vậy trong mấy mươi

năm nay các nước nhờ chỗ ăn xài của chúng ta mà lấy lợi mỗi năm không biết số bao nhiêu mà kể xiết,

Chẳng nói chi những đồ mua khác, vì e nó lạc đề-mục bài này, xin nói rút trong sự mua hàng lụa thì quốc-dân ta mỗi năm tốn hao cũng là ừc ừc triệu triệu bạc. Tuy vậy mà hàng lụa chẳng những nội nước ta dùng mà thôi, trên địa-cầu thế nước nào văn-minh chừng nào thì càng dùng nhiều chừng ấy. Ấy vậy cuộc tang tâm là một vấn-đề rất yếu trọng, là một mối lợi rất to tát. Nước nào cũng lo hoàng khai cuộc ấy mà thủ lợi. Trước khi loạn về sự trồng dâu để tầm trong Đông-Dương thì tôi xin tỏ sơ hiện trạng cuộc tang tâm làm trên thế-giới cho quốc-dân rõ biết.

Cách 60 năm nay mấy nhà dệt hàng lụa bên Âu-châu đều mua tơ của Ý-đại-lợi (Italie), của Pháp-quốc và của Tây-bang-nha (Espagne) mà dệt, bởi trong ba nước ấy cuộc nuôi tầm rất hưng thịnh vô cùng. Khi trước hàng lụa bán cùng trong hoàn-cầu đều là hàng lụa của Âu-châu, Trung-quốc và Ấn-độ (Inde) có bán thì bán chút đỉnh mà thôi; còn Nhật-bôn thì chưa biết mua bán với các nước. Trong nửa thế-kỷ mới rồi đây, sự mua bán tơ lụa lại đổi đời một cách dị thường.

Bên Mâu-quốc ta hồi năm 1853 thì làm được cả thảy là 26 triệu kilos kén. Từ năm 1854 tới năm 1856 bị bệnh tầm nó phá hại một cách dữ tợn, nên số kén mỗi năm mỗi sụt hoai. Như năm 1870 tới năm 1874 mỗi năm làm được chừng 10 triệu kilos kén; từ năm 1892 còn chừng 8 triệu rưỡi kilos; từ năm 1904 tới 1913 mỗi năm bớt lần còn chừng 7 triệu kilos mà thôi. Qua năm 1914 lại còn có 5 triệu, đến 1915 còn không đầy 2 triệu. Số người nuôi tầm hồi năm 1904 kể còn được 125.000 người đến năm 1914 còn có 84.000 người. Cuộc tang tâm của Đại-pháp mà suy bại đây là tại tầm hay có bệnh làm cho người nuôi thối chí mà bỏ nghề ấy lần lần. Chánh-phủ hết sức kiếm cách hộ trì mà cũng không thể nào phục hưng nguồn lợi tan tầm trong nước như xưa được.

Trong nước Tây-bang-nha cuộc tang tâm còn suy bại hơn của Pháp-quốc nữa. Khi trước mỗi năm làm được hơn 12 triệu kilos kén. Từ năm 1848 trở về sau, bị tầm bệnh luôn luôn, làm cho năm 1914 trong nước cả thảy làm được còn có 740.000 kilos mà thôi.

Trong nước Ý-đại-lợi từ năm 1863 tới năm 1866 cũng có bị tầm bệnh chột đỉnh. Song từ năm 1880 trở lại đây thì cuộc nuôi tầm phát đạt vô cùng. Khi trước mỗi năm được chừng 20 triệu kilos kén, sau số kén lần lên tới 50 triệu kilos. Nhờ sự hưng vượng này mà các nước lân cận hưởng đồng Ý-đại-lợi mới bắt chước nuôi tầm, bán đầu Áo-quốc (Autriche), lần lần tới Ti-đ-nhi-kỳ (Turquie) rồi mới qua Ba-Tur (Perse) và Nga-la-tur (Russie).

Trong 40 năm trở lại đây, bên châu Á-tê-Á (Asie) này, cuộc tang tâm lại trở nên tinh tấn rất mau lẹ. Duy có trong xứ Ấn-độ thì sự nuôi tầm suy bại mà thôi, chứ Trung-quốc thì mỗi năm số tơ càng thêm hoai, mà nhất là trong nước Nhật-bôn cuộc nuôi tầm thịnh linh khải phát lạ lắm.

Bên Trung-quốc cách 40 năm trước mỗi năm số tơ xuất dương chừng 4 triệu kilos, ngày nay tính hơn 8 triệu. Trong số 8 triệu này thường thường 5 triệu về phần Âu-châu mua. Còn 3 triệu về phần Thế-giới mới.

Trong nước Nhật-bôn hồi năm 1859 thì chưa có tơ mà bán. Từ 1871 tới 1875 mỗi năm bán tơ sống cho ngoại-quốc tính hực trung được chừng 700 ngàn kilos. Từ 1906 tới 1910 mỗi năm bán tới 7 triệu rưỡi kilos, qua 1911 tới 9 triệu rưỡi, qua 1912 tới 11 triệu và qua 1913 trên 12 triệu kilos; tính ra thì là 150 triệu kilos kén. Lấy những số trên đây mà suy thì thấy cuộc tang tâm của Nhật-bôn tấn phát là dường nào. Hiện kiếm trong cả hoàn-cầu duy có nước Nhật-bôn bán tơ nhiều hơn hết mà thôi.

(Sau sẽ tiếp theo)

Rút trong Đại-Việt tập chí.

### Nguyễn, Đào đàm luận

Mấy năm nay tôi xem trong Nhật-báo thấy đồng-bang có nhiều ông có dạ nhiệt thành, lo lắng về mối lợi quê-hương bấy lâu bị Khách, Chà choán hết, nên khuyến dụ đồng-bang ra lập cuộc thương mại mà tranh đua cùng Khách-trú. Nói cho phải có nhiều người nội tiệm họ tiệm kia bộn hàn, mà sao bán không đặng bền lâu như tiệm của Khách vậy a Hiền-huynh? Việc buôn bán thì nhờ có lâu ngày chầy tháng người ta quen biết tới lui thường mới hàng mới khá chớ, sao tôi thấy họ nội tiệm lên có một hai năm rồi thì rã là tại sao vậy?

Có khó chi đâu ấy mà quí-hữu không rõ, thuở nay nghề buôn bán có phải là nghề của Annam ta đâu, có học buôn bán đâu mà rõ cách thức, chẳng qua là thầy người ăn khoai vác mai mà chạy. Thuở nay chưa từng buôn bán không rõ giá hàng hoá thấp cao, nghe nói chuyện lập tiệm nhảy đại ra rủ năm ba người hùn nổi lên một tiệm lớn vốn, cách hùn hiệp sách vở không rành, thâu xuất hồ lốn, hàng hoá thì cứ đến tàu khậu của Khách mà bỏ, Khách có đại chi mà để cho Annam lập thêm tiệm đặng dành mối lợi của họ nên Annam bỏ hàng của họ cao giá hơn là họ bán cho nhau. Annam bỏ hàng cao giá đem về không lẽ bán rẻ hơn Khách, phải bán đắt, hề đắt thì ít ai mua, để lâu ế, ế thì phải bán rẻ quá tệ, thâm vốn, thêm nhiều người mua chịu bán đầu còn trả từ từ, lần lần mua nhiều quá không tiền trả nổi, đòi hỏi nói củ lần trong tiệm hết hàng, tiến thâu vô không có lấy đâu bỏ cái khác, thết phải đóng cửa tiệm chớ biết làm sao, vì vậy nên mấy ông cự phú xứ ta hề nghe ai rủ ren hùn vốn buôn chung đã sợ hoản, sợ mất vốn. Chớ chi các ông muốn lập tiệm lớn vốn như vậy phải sắp đặt đầu đó cho có thứ tự, sổ sách phân minh, mướn một người Tây cho thạo nghề buôn thay mặt làm chủ tiệm, và mướn những người Annam có làm việc mấy hàng buôn to, thạo nghề mua bán gạo đủ

các xứ đó cho rõ giá hàng hoá món nào tăng món nào sụt, giao thông với các hàng to trong các xứ, lập tờ giao kèo, mấy hàng ấy mỗi tháng hoặc mỗi kỳ đều phải gửi hàng qua là bao nhiêu. Bán đầu ít ít, lần lần quen thuộc mở cửa hàng thêm, rủ thêm người hùn làm ra tiệm lớn mới bền vững, chớ thình không muốn làm cho đại sự thì làm sao chớ nên việc.

Quý-hữu chẳng thấy khách-trú khi mới qua đây họ làm gì sao, có phải ở bên Tàu mới qua liền nổi tiệm mở đầu, bán đầu sao họ cũng hùn với mấy tiệm cũ ít năm quen thuộc có vốn chút đỉnh ra lập tiệm riêng, bán đồ tạp vật: đầu lửa thuốc, giấy, hộp quẹt, phan, đèn, giấy tiền vàng-bạc vãn vãn, mới ngó vô coi tiệm chẳng có chi chớ chừng vài ba năm thì thành một tiệm lớn đại— Có nhiều chủ khách nghèo chỉ từ ngó thấy họ mang thùng đậu phộng rang đi bán từ đống su, lụi đụi vài năm có vốn lại thầy gánh mõ, gánh dầu hỏi đi bán, trong ít năm thì thấy nội tiệm nhỏ nhỏ rồi kể lập tiệm to không mấy lát— Coi đó thì biết cách buôn bán của người ta bên bỉ là dường nào. Annam chẳng phải vậy, muốn làm chi thì làm cho đại sự, muốn lời trong nháy mắt, nên lập tiệm chừng vài ba năm thì thấy bỏ hùn hay là đóng cửa.

Tôi xem nội Saigon đây tiệm bán cà-phê (café) đồ ăn điểm tâm buổi sớm mai cửa khách rất nhiều, mỗi buổi sớm tiệm nào người ăn uống coi chặt nước Annam là phần nhiều— mà sao Annam chẳng lập một hai tiệm mà bán có lẽ khá lắm chớ?

Annam ta cũng có nổi tiệm cà-phê chớ sao không, mà bán không đặng lâu rồi cũng đóng cửa, là tại Annam bán cà-phê mà không biết làm bánh ăn điểm tâm, cứ cà-phê sữa bò, bánh mì bán mãi không mòn chi khác, cà-phê thì bán thứ thiệt ngon, mà hề ngon thì phải mắc một tí, té ra Annam chế mắc hợp của tiệm khách không uống, cứ tìm mấy chỗ rẻ, làm cho tiệm Annam một ngày chỉ tối vắng teo, bán cho ai? Thết phải đóng cửa tiệm.

Vậy sao Annam chẳng biết bắt chước China làm bánh bao, xiêu-mại, bù-tiểu mà bán mấy món đó có khó gì mà họ không làm, nếu như không biết thì mướn một hai chú khách, mắc thì mắc, họ làm một ít tháng mình coi học theo, chừng biết rồi người này dạy người kia, lần lần truyền nhau sao lại không được, rất dỗi là máy móc chi khó Annam ta học làm còn đặng thay; huồn chi là mấy món như vậy mà làm không đặng?

— Nghĩ chẳng khó chi mà ngặt vì Annam ta không chịu học, chẳng ưa tìm



Tôi cũng vì ham vui mà mang lay đem đi, ai nếm nghèo, nay tôi nghe đồn tại tiệm Nhị-thiên-Đường ở Chợ lớn có một thứ thuốc Suru-độc linh-được hay lắm; nên tôi phải ráng giả hồ, đèn đó mua mà uống cho mau lành bệnh, chớ biết sao bây giờ.



tối, cái nào dễ làm chơi, khó thì thôi chẳng màng đến. — Còn một cách nữa nữa nên tiệm Annam ít người lai vàng là: Chủ tiệm hay để người đờn-bà ngồi thâu tiếng, tánh mấy người hay mắc cỡ vô ngồi ăn không đặng. Còn mấy người chủ tiệm họ nghĩ ra thế nào không biết mà lại có chừng người đờn-bà ra đó vậy? Thường thường đờn-ông đến tiệm ăn uống là phần nhiều, chứ đờn-bà ít có mà để cho đờn-bà ngồi thâu tiếng ấy là muốn khách đờn-ông đứng đến sao chứ?

Đào-công-Vân

### CHAU PHACH SANH CO' TANG



Thuốc Châu-phách-sanh co-táng này chuyên trị về ngoại-khoa; những ghê độc lở lồi lâu ngày mà không lành phải dùng thuốc nước trừ độc của tiệm NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG mà rửa, rồi xức thuốc táng này vào nơi mấy chỗ đau thì thấy hiệu nghiệm liền.

Giá mỗi ve là... 0\$20

Tại tiệm Nhị-Thiên-Đường có bán.

### 偵探小說

### Trình thám tiểu thuyết

(ROMAN DE DÉTECTIVE)

(Tiếp theo)

Lại-xuân-Điền vừa thấy Tiêu-qui Trình-thám thì chào hỏi lẫn lẫn, rồi đem hết những lời của Tá-trị Phu-nhân nói mà thuật lại hết cho Tiêu-qui Trình-thám nghe. Tiêu-qui Trình-thám cũng lấy làm đật ý mà nói rằng: « Nếu bằng có đã rõ ràng như vậy, thì nên bắt Mai-Anh rồi. » Lại-xuân-Điền nói: « Mà khoan đã, để tôi nói hết cho anh nghe; nào, có phải Mai-Anh đâu mà hồng bát năng, quả nhiên như lời tôi liệu xưa rày, thiệt Nghiêm-thiên-Lý

là chơn-phạm, bằng có đã rõ ràng; này, anh hãy coi thử bức thơ tuyệt bút của A-Hoa đây thì rõ. » Tiêu-qui Trình-thám tiếp lấy xem coi, suy nghĩ hồi lâu rồi nói rằng: « Là làm chứ phải chơi gì! Bức thơ này thấy tìm được tại đâu vậy? »

— Tại nơi đâu năm của A-Hoa chứ ở đâu.

— Mà lúc thấy tìm được đó, thấy cũng thấy xếp sẵn mà để trong bao y nguyên như vậy hay sao?

— Thì y nguyên vậy chứ sao.

— Không lẽ, nếu A-Hoa mới chết hồi hôm này, thì bức thơ này ắt cũng mới viết, thì có lý nào mà lần xếp sát rạt củ mem như vậy!

— Anh nói không! Hân đúc dưới đầu năm thì phải có lần xếp chứ sao. Hoặc hân viết sẵn trước năm ba ngày cũng chưa biết chừng.

— Cũng không phải, nếu lấy lý mà suy ra, hân mà chết đây, không phải là hân nghe thấy ở Niều-gio mà ra đây liệu chắc không thoát khỏi, nên mới liệu mình mà chết sao? Nếu quả vậy thì bức thơ tuyệt-bút này hân mới viết hồi hôm mới phải chứ.

— Thôi chẳng cần là viết hồi nào, miễn là có bức thơ tuyệt-bút của A-Hoa đây thì cũng đủ mà làm bằng có rồi.

— Trình-thám lại lấy bức thơ lật qua trở lại một hồi rồi cười rằng: « Thấy làm rồi, bức thơ tuyệt-bút này là thơ giả mà. » Lại-xuân-Điền nghe nói sững sờ rồi nói rằng: « Anh nói thiệt trên quá! Thứ thơ tuyệt-bút, viết rồi để lại mà chết, cũng có thơ thiệt thơ giả nữa sao? »

— Thơ thiệt, thơ giả, tuy tôi chưa dám chắc, song tôi biết rằng bức thơ này chẳng phải thân bút của A-Hoa.

— Thiệt anh nói lạ quá! Rõ ràng tay tôi tìm được nơi đầu năm của hân; và lại hồi hôm này, chẳng hề có ai bước đến phòng hân, nếu anh nói có ai làm giả, thì chẳng Tá-trị Phu-nhân cũng tôi với A-nghiêu đây chứ ai.

— Người làm thơ giới giả ấy, tuy chưa biết rõ là ai, song tôi dám đoán chắc rằng không phải của A-Hoa viết đó mà thôi.

— Anh nói thiệt tức quá! Này anh, tôi đây không phải làm nghề Trình-thám, tôi chẳng hề dành dặt với anh đâu, nói

cho cùng mà nghe, đâu có tìm ra được đưa chơn-phạm đi nữa, thì cái công ấy tôi cũng nhường hết cho anh, lựa phải ngại chi mà tráo trở làm vậy; bút tích của hân sớ sớ, nếu anh nói không phải của hân, thì người ngoài có ai vào được phòng hân mà rút bức thơ ấy vào đó? Tiêu-qui Trình-thám thấy Lại-xuân-Điền nóng nảy như vậy thì mỉm cười, rồi cũng cứ lấy lời hòa hoãn mà đáp lại một cách rất thong thả rằng: « Cái bằng có giới giả rất dễ mà thấy quá, thầy không hay suy nghĩ cho cùng, lại trách tôi rằng vì tham danh-dự mà tráo trở với thầy; này, thầy hãy lưu tâm mà nghĩ lại cho kỹ thử coi, rồi tự nhiên thầy sẽ thấy cái sự giới giả trong ấy, chứ chẳng khó chi. » Lại-xuân-Điền bèn lấy bức thơ mà xem một hồi rồi lật đầu nói rằng: « Thiệt tôi không có tài-bộ được như anh vậy, tôi xem này giờ mà tôi chẳng thấy dấu chi là giới giả hết cả. »

— Ấy là tại thầy không chịu lưu tâm cho lắm đó chứ, thầy hãy coi lại cho kỹ thử giấy viết bức thơ tuyệt-bút này là giấy chi vậy?

— Ấy bất quá thì cũng là một thứ giấy Tây tâm thường vậy chứ có lạ gì.

— Hèn chi mà thầy không hiểu cũng phải; này, thầy hãy coi lại cho kỹ mà coi, đây là giấy thượng-dẳng nhạn-bi, nếu chẳng phải nhà giàu có sang trọng thì chẳng hề dám dùng thứ giấy này mà viết thơ bao giờ. Vậy thì A-Hoa làm sao mà có được thứ giấy ấy, huống chi bên cạnh giấy này có dấu hiệu nhà buôn màu tím lợt, và lại nội Mỹ-quốc ta đây trừ hai thành: Niều-gio (New-York) và Ba-thành-đôn (Washington) ra, thì chẳng có xứ nào mà xài thứ giấy có dấu hiệu nhà buôn màu tím lợt ấy; cứ theo đó mà suy ra, thì bức thơ tuyệt-bút này nếu chẳng phải ở Niều-gio gởi ra thì cũng ở Ba-thành-đôn gởi lại.

— Tuy vậy mà...

— Thầy khoan nói đã, để tôi nói hết cho thầy nghe; trong thơ ấy lại nói rằng biết người bán Vương-vĩnh-Tiên là một người đờn ông râu ria đẹp đẽ, diện mạo khôi-ngô, thì chắc là chỉ Nghiêm-thiên-Lý mà nói. Nhưng lúc năm ngoài A-Hoa

## TUY KIỀU GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

Một nhà sum hiệp trước mai, Càng sáu nghĩa biển càng dài tình sông.

Hương càng đượm lửa càng nồng,

Càng xuê về ngọc, càng lông màu sen.

Nửa năm hơi tiêng vừa quen, Sân ngộ nhánh bích đã chen lá vàng.

Chèo thiu (1) vừa này chới sương, Gối yên đã thấy xuân-đường đến nơi

Phong lôi (2) nổi trận bờ bờ, Nặng lòng e ấp í ới bài phân chia.

Quyết g y bện bả h mộ bẻ, Day cho mà; lăm lăm về lấu xanh.

Thầy lời nghiêm huấn anh rành, Đánh dấu Sanh mới là tình nài kêu.

Rằng con biết tội đã nhiều, Dầu rằng sấm sét búa riều cũng cam.

Chút vì tay đã nhún chàm, Đại rồi lại biết khôn làm sao đây;

Cùng nhau và tiêng một ngày, Ôm cầm ai nở đứt dây cho đành;

Lượng trên quyết chẳng thương tình, Bạc đen (4) thời có tiếc mình làm chi.

Thầy lời sắt đá tri tri (5), Sốt gan ông mới cáo qui cửa công.

Đặt bằng (6) nổi sóng dùng dùng, Phủ-đường sai lá phiếu hồng thời tra.

Sanh đem Kiều về, như trúc mai một nhà sum hiệp.

Người thì nghĩa sáu như biển, kể lại tình dài như sông, như hương kia càng đượm, như lửa nọ càng nồng.

Kề xuê mặt ngọc, người thì lông màu sen.

Cùng nhau ăn ở đã nửa năm, vừa quen hơi tiêng.

Ngó ra ngoài thì ngô-dồng đã chen lá vàng (qua thu rồi.)

Ngoài giàu cây vừa này chới sương.

Phúc đầu đã thấy Xuân-đường đến nơi mà cỗi, yên ngựa (cha Thúc-Sanh qua)

Thúc-ông vào nhà nổi trận phong lôi.

Nặng lòng sợ sệt tình bề phân chia, Kiều cùng Thúc.

Quyết đoán ngay một lời biện bạch day cho má phấn là Kiều trở về lấu-xanh lập tức.

Sanh thấy lời cha đành rành nghiêm dạy.

Nên đánh liều mới lấy tình cha con mà kêu nài đó.

Sanh thưa rằng: Nay con cũng biết con đã có tội lỗi nhiều rồi.

Nếu cha không tưởng mà giờ riều búa thì con cũng cam lòng.

Con nghĩ vì con đã nhún tay vào chàm lở rồi.

Nên sự đại đã lỡ rồi, thì con không biết làm sao cho được.

Vả con cũng nằng Kiều một ngày cũng tiêng vợ chồng.

Ái có ôm cầm, mà nở đứt dây cho đành đi cha.

Nếu lượng trên quyết chẳng có tình thương con.

Thối đầu cho mang tiêng bạc đen con cũng cam, không tiếc mình làm chi.

Thúc-ông thấy Sanh tri tri lời sắt đá.

Nên tức gan giận mới đến cửa Công mà đầu cáo

Đương đặt bằng dùng dùng nổi sóng đã thầy trát phủ-đường đòi Kiều, với Sanh mà tra hỏi.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SẮT.

Diễn nôm.

### Cây, vàng huỳnh-đàng

BẢN RẺ LẮM!

Nguyên tôi có mua cây, vàng Huỳnh-đàng nhiều, gần 7, 8 ngàn đồng, mà nay tôi tình không dùng, nên tôi bán lại, vàng đã cưa sẵn rồi, để dùng đóng tủ, bàn và ghế đẹp lắm, hoặc làm hòm rương cũng tốt, hay chạm khuôn cửa cũng xinh, vì tôi không dùng mà bán lại, nên tôi bán rẻ hơn các chỗ khác mà bán. Nếu vị nào mua số nhiều, thì tôi lại bán rẻ hơn nữa.

Lục-châu chư quân-tử, nếu ai muốn dùng thì xin gởi thơ, hay là đến tại nhà tôi mà thương nghị tiện hơn.

Có gởi thơ xin để như vậy:

Monsieur R. ANZA

Propriétaire,

à Mythe

NGHĨA XUÔI

Sanh đem Kiều về nhà như trúc mai sum hiệp, người thì nghĩa sâu như biển, kể lại tình dài như sông. Như hương càng đượm, như lửa càng nóng, kẻ thì xuê xoan mặt ngọc, người lại thơm lồng màu sen. Ở cùng nhau nửa năm vừa quen hơi tiếng, ngộ ra sân thấy cây Ngô đã chen lá vàng rồi. (Đầu mùa Thu.) Ngô ra rào giậu chổi sương cây vừa nảy mục, thì thấy Xuân-đường về đã đến nơi vừa còi yên ngựa. (Cha Thúc-Sanh về thăm nhà qua.) Vừa vô nhà, thấy nàng Kiều, nên ông mới bởi bởi phong lối nổi trận, nặng lòng lo sợ đầu lớn hay, nên tính bài phân chia đuổi Kiều đó. Thúc-ông quết một bề đuổi Kiều, dạy cho đồ má phấn, phải trở về lầu-xanh đó. Sanh thấy cha rành rành lời dạy bảo nên đánh liều, lấy tình cha con mà kêu nài: Rằng: «Con cũng biết con cũng có tội lỗi với cha đã nhiều đó, cha không thương con, không nghĩ con, nếu có đa búa riều con cũng cam đó. Chút vì con đã nhún tay vào chàm lở rồi (lấy Túy-Kiều.) Con nghĩ thì đã dại rồi, nên nay có biết khôn sự cũng dại rồi; nên không biết làm sao được. Dầu cho một ngày, cùng nhau lấy lỗ, mang tiếng rồi, không lẽ ôm cầm ai nõ dửt dây cho đánh. Nói thiệt như lượng trên cha quết, chẳng thường tình nghĩa cha con, thì con cũng liều mang tiếng đen bạc con cũng không tiếc lấy mình con làm chi.» Thúc-ông thấy con tri tri sắt đá, nên sốt gan tức giận, làm đơn đến cửa công đầu cáo Đương đặt bằng đùng đùng nổi sóng, vừa thấy Phủ-đường cho trát đòi Kiều, và Sanh mà tra hỏi.

BIÊN TÍCH

- (1) Chèo-thu như giậu-thu tiếng xứ Nghệ-an. Nghĩa là: Thu li sương đàn. Qua thu ngộ ra ngoài rào giậu thấy cây này chổi sương, cây nước mục ra lá.
- (2) Phong-lôi là: Gió sấm. chỉ nghĩa: Thúc-ông nói giậu rầy rã như gió sấm.
- (3) Nghiêm huấn: Lời của cha Thúc-Sanh là Thúc-ông nghiêm trang dạy bảo Thúc-Sanh phải bỏ Túy-Kiều.

(4) Bạc-đen là: Tục ngữ: Bạc tình, hắc tâm. Nghĩa là tình bạc, lòng đen] (liều mình mang tiếng đen bạc)  
 (5) Sắt đá tri tri. trong tập Hoa-tiên-ký có câu: Tâm trường thiết thạch kiên. Nghĩa là: Lòng dạ cứng ngắc, (cứng như) như là sắt đá. Thúc-ông thấy Thúc-Sanh không bỏ Túy-Kiều.

(6) Đát bằng sóng gió: Có câu: Bình địa khởi phong ba. Nghĩa là: đát bằng nổi sóng gió đùng đùng. (Thình lình có việc xảy đến.)

(Sau sẽ tiếp theo)

TRƯƠNG-MINH-BIỆN

CASINO DE SAIGON

Nhà hát bóng Casino đứng bực nhứt trong cõi Đông Dương, mỗi tuần lễ hát bản mới của hãng Pathé-frères làm ra tại Paris.

Ông Léopold đã lập nhà hát tại Saigon trên 25 năm nay thiên hạ đều biết cả. Nhà hát bóng Casino hát nhiều lớp lạ, hay và vui lắm.

Cái máy hát cũng tốt, chói bính tỏ rạng và không rung, coi không mỗi mắt.

Xin liệt-vị hãy đến xem hát bóng Casino một lần thì liệt-vị sẽ bằng lòng lắm.

MỘNG-TIÊN TRÀ

là thuốc bổ á-phiện

CỦA

NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG

38, Rue Canton. — Cholon

Nay chúng ta sanh nhảm thời buổi ru tháng liệt bại này nếu muốn cho tinh-thần cường kiện, cho đủ sức mà gánh vát nổi việc đời, nhứt là thuốc Á-phiện phải trừ cho tuyệt nọc, thì mới khỏi mang lấy tiếng vô dụng với dân-đoàn xã-hội.

Song thuốc trừ á-phiện, bán ở các nơi, hoặc huôn, hoặc tán hoặc thuốc thang, biết hằng hà sa số nào mà kể, nhưng chẳng qua là thuốc dùng tạm, trong giây phút mà thôi, chứ không thể nào mà trừ căn được. Tôi không dám tiê-công, hết lòng nghiên cứu, may được phương thuốc này dùng nước giữa trời và trà Hàu-san, bào chế thành thuốc, gọi là MỘNG-TIÊN-TRÀ. đã thí nghiệm nhiều người, rất thần hiệu, lại Trung-Quốc Nam-Đương, cứu được ngàn ức vạn con người, khắp trong các trấn tỉnh Quảng-dông, thầy thầy truyền danh môn thuốc này, chẳng khác như thuốc tiên kia vậy. Vì đã uống nó, thì không có trở bệnh gì cả lại ăn uống được mau tiêu hóa nữa. Thí dụ như thường bữa ghiền một chỉ thuốc, thì dùng 3 phân trà chế nước sôi uống, hoặc 1 hộp phân ra làm 10 lần mà uống trước khi ăn cơm. Dùng luôn ba bữa, thì bệnh ghiền dần được một nửa bữa, đến ngày lại dần được một nửa nữa, đến mười lần bữa thì hết ghiền, mà người cũng vẫn mạnh như thường. Song đã bỏ thuốc dạng rồi, thì rất kỵ không nên hút lại nữa. Bằng hút thì nó làm cho mình phải đau bụng nhứt đầu, sanh nhiều chứng bệnh. Ai thường uống dạng thuốc này, thì tinh-thần càng gia-bội, không có bệnh gì còn sanh ra dạng nữa, thiệt đáng khen là một phương thuốc tiên bổ á-phiện, hoàn-câu không có thuốc nào hay hơn nó nữa. Chư ông có trí muốn bỏ á-phiện xin uống thử coi, mới biết là lời tôi nói thiệt. Có mua phải coi kỹ cái nhãn Ông-phật. Thì mới khỏi lầm thứ giá.

Giá mỗi hộp..... 1 \$ 50

NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG

Cần-bạch.

Nam-trung Nhứt-báo

Mỗi tuần xuất bản một kỳ

Giá trọn năm..... 5 \$ 00

Giá sáu tháng..... 3 \$ 00

Bán lẻ mỗi số..... 0 \$ 10

Báo quán tại đường Catinat, số 157, Saigon

Nước màu nhuộm TÓC VÀ RÁU

Một cách mau lẹ hiệu D. RICHARDS  
 Nước màu này tốt nhứt, chằm một chút thì thấy tóc rầu đổi ra màu Đò dợt. — Đò sậm. — Hay là đen huyền



Theo ý mình muốn. Mà màu nhuộm cũng như là tự nhiên. Hề dùng thì thấy hiệu nghiệm, đã đều tốt mà chẳng hề phai lợt. Dùng nước màu này rất tiện, không mục tóc, mà làm cho tóc mềm, mượt và không rụng được.

Gởi cho hàng một cái măng-đa 4 quau tiên tây thì hàng sẽ gởi nước màu cho.

HÀNG A. SEGUIN  
Rue de Moulis

Môn bài số 153 tại BORDEAUX có trữ bán



Thuốc Cam-tích này tại tiệm NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG ở tại đường Canton số 38 Chợ-lớn có bán, hay làm; liệt-vị có con mà bị bệnh Cam-tích cũng nên gởi đến đó mua về cho nó ăn thì thấy hiệu nghiệm liền.

GIA: { Mỗi gói 10 bánh... 0 \$ 10  
 { Mỗi hộp 100 bánh... 0 \$ 90

THŨ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly-Huê lưu lạc)

Đến xứ Rốt-dinh-Nga

(VOYAGE DE GULLIVER)

(tiếp theo)

Tôi lấy làm bất bình mà nghe mấy lời bình luận của Vua vì xứ tôi xưa nay là bực nhứt năm-châu, thỉnh thỉnh mặt đất rộng dài, lại thêm biển rộng, ai tài cho qua! Đã xưng là đệ nhứt trong hoạn-câu, mà nay bị đều khinh nhục này thì lòng tôi rất ức!

Tôi ở đó ít tháng, lần lần cũng quen phong-thổ: lâu rồi hơn vật xem cũng hường, không còn lớn nữa. Có khi tôi trông tôi cũng cao lớn như người. Nên một hai khi Hoàng-hậu soi gương, đem tôi lại gần, để trên lòng bàn tay, tôi dòm

vô kiến thấy 2 mặt khác xa. 2 hình như tôi. Chứng ấy tôi mới dợt mình mà nhớ riêng thân phận.

Nội xứ chẳng có chi cho khó chịu đáng ghét cho bằng tên Thái-giám của Hoàng-cô: Hân là 1 tên lũng lằng, lũng lảm sao trong xứ không ai như vậy. (Nói lũng lảm cũng bằng cây tre miều) và thấy tôi nhớ nhứt hình dạng mỏng manh nên đem lòng khinh thị, thường hay kiêu hãnh trước mặt tôi, nhạo báng mặt mày, tướng tá, và thấy tôi thường hay chuyện vắn với các quan đại-thần trong triều, nên va không muốn! chẳng có cơn nào va lại gần tôi mà chẳng quạu quọ kiếm dều. Tôi chỉ làm thỉnh kêu va bằng anh nhỏ, (trông cũng đủ rửa hờn.)

Một hôm, trong lúc ngồi bàn, chàng va bị tôi một lời thẩu đến ruột gan, nên đem lòng oán hận, mới sẽ lên treo lên nất ghế, xách tôi ngan eo ếch, đỡ hông thầy đại va chén sữa rồi co dè chạy mất. May

là sữa nguội! lại nhờ tôi biết lợi hay, (nghề nghiệp nhà) báng chẳng thì hẳn giao cho chén sữa! Hoàng-hậu thỉnh linh hết trí chẳng biết phương chi tiếp cứu, la xính vỉnh một hồi. Thời may lúc ấy Tiều-thơ có ở trong phòng, mau mau chạy lại lấy muỗng vớt ra. Nói thì nói chớ tôi uống một bụng sữa no cảnh, song xem tại thì vô hại, duy có áo quần ướt át mà thôi. Anh Thái-giám bị bắt về đôn bọng ngất ngơ, lại còn bị uống chén sữa cạn khô mới trừ tội.

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

Chư tôn

Muốn mua đất dựng cất phố chàng?

Có người muốn bán một số đất chừng 10 ngàn thước vuông. Đất ấy ở gần thành phố Saigon cách gare xe lửa Biên-hòa chừng 1 trâm 50 thước, nằm theo mé đường Boulevard Saigon-Cholon.

Hiện trong đất ấy có nhà ngói và vườn tược mát mẻ, cao dừa cây trái đủ, Liệt-vị mua rồi muốn cất nhà ở chơi cũng tốt, hay là cất phố mà cho vườn cũng xong, tốt lắm.

Định giá bán mỗi thước vuông chừng 1\$20 - 1\$30 mà thôi.

Liệt-vị muốn mua, xin viết thư, hoặc gio nơi bồn-quán mà thương nghị. N. C. M. Đ.

LỜI RAO RẤT CẦN YÊU

Đàn bà con gái nên xem



Quảng-dông, Xương-thọ-duyên.

Sâm Nhung Điều-kinh (Phụ-khoa-huôn, quán cáo

Thuốc Điều-kinh Phụ-khoa-huôn của tiệm này đã có danh tiếng hơn mấy mươi năm tại Quảng-dông, nay danh van cả nước, thiên-hạ đồn nhau đến mua nướm nườp, chẳng ngọt khi nào. Nhưng mà các nước chưa hay, cho nên ông chủ tiệm này vì lòng phò thế cứu nhơn, cất nhà chề thuốc rộng ra, rước thêm nhiều thầy hay mà chế thuốc hườn này thêm cho nhiều mà rải ra cho đến trong Thế-giới. Nếu đũa-bà mà dùng nó thì ít tiêu trừ bệnh khổ, sanh con cái được nhiều mà giúp cho Tao-vật chỗ còn khuyết điểm, cũng thế theo lòng hảo sanh của trời đất.

Nay tại Nam-kỳ người Đại-lý cho hân-dưỡng là tiệm Đũa-nam-Long ở tại Chợ-lớn đường Canton, số 32, có bán, còn trong Lục-tỉnh mấy nhà buôn lớn cũng đều có bán; mỗi bữa uống 1 hườn, uống với nước trà, kị ăn đồ sống sít rau cỏ lạnh lẽo.

Các cô, các bà, hãy mua về dùng thử mà coi, thì mới tường hay giữ. Và có mua thì xin phải nhìn cái hiệu con Sư tử đạp trái đất thì mới khỏi lầm đó giả, mỗi hộp chắt giá 1\$00.

Thuốc hườn này chủ trị đũa-bà con-gái tiền thiên bất túc, khi thể hạ nhược, hậu thiên thác đường huyết-mạch kém hao; đường kinh hoặc sớm hoặc trễ, thoát có thoát không, hoặc có đường kinh thì đại bụng, hoặc bạch-dới, hoặc huyết băng, phạm các bệnh ấy thầy đều dùng được. Thuốc hườn này chẳng nói là phụ-khoa thánh-được mà thôi, thiệt là chứng-từ linh-dơn đó. Người nào không thai nghén, hễ uống nó thường thì ít thầy hiệu nghiệm.

TRAI THỢ MỘC MICHEL

Nguyễn-hiệp-Hòa

Tại chợ Lái-Thiếu

Tại trại tôi có đóng sẵn các món là: Bàn ăn mặc-dá dài, có cần 2 kiêu. - Bàn ăn mặc-dá tròn có kế thành. - Bàn ăn mặc-gỗ liền 4 kiêu. - Bàn tròn 4 trụ mặc-dá. - Bàn tròn 4 trụ mặc-cây. - Bàn xây cốt mặc-liền. - Bàn lau 12 trụ. - Bàn khách (salon). - Bàn rượu (apéritif) 3 kiêu. - Váng một chơn tiện, văng gỗ hai, và văng ba. Tủ thờ, cần 3 kiêu; Tủ áo, Tủ rượu (buffet); giá nón dù (Porte parapluie et chapeau), Trụ kiền (colonne) ghế bàn-kết (Banquette), ghế ngồi 5 kiêu, ghế Bàng nguyệt, bàn viết 3 kiêu, văng một bâng đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiêu thời, bâng cây trắc, cầm lai, gỗ, toàn là cây danh mộc, thợ làm khéo léo tinh xảo, không giả dối.

Xin quới ông có muốn dùng các món đồ chùng dọn trong nhà, thì xin gửi thư, hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại chợ Lái-Thiếu đường ra công-xi heo (Abattoir), hoặc mua hay là đặc, thì tôi sẵn lòng làm mau và vừa theo ý quới-vị.

CHỦ TRẠI MỘC. cần khải

LỜI RAO

Kính cùng tôn bâng quan khách đượ hay: Nhà ngũ hiệu DƯƠNG-HUỆ-VINH-PHÁT, ở đường AMIRAL COURBET, môn bài 53, Saigon, phòng vì sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mái mẽ, mà giá tiền rẻ hơn, lại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề cho quan khách tới lui, xin rộng lòng thì ăn một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm chúng tôi lễ hiền kính sĩ là tửe nào.

ANTOINE BẤU, đôn kính. N° 53, Amiral Courbet.

ATELIER de GRAVURE SUR TOUS MÉTAUX. TANG-KHANH-LONG SAIGON 149 RUE CATINAT 149. TRAVAIL SOIGNE PRIX MODÈRES.

Kính cùng chư-vị đặng rõ: Tiệm tôi khắc các thứ con dấu bâng đồng có đủ thứ kiểu con dấu thường dùng và con dấu có ngày tháng thay đổi, hoặc con dấu in chữ noi, không phải in bâng mực, (Timbre sec et humide dateur automatique) có mực lục các thứ con dấu để quí-khách lựa dùng và để giá tiền rất rẻ. Xin quí-khách chiểu cõ, tôi rất cảm ơn lòng nhiệt-thành.

T.-KHANH-LONG Graveur

149, rue Catinat, Saigon.

SOCTRANG «KHÁCH-SANG»

TÂN-PHÁT-LỢI đit TƯ-CÂN

Dương cầu tàu đi lên

Phòng nghỉ dọn sạch sẽ. Qui-khách có điệp đi Sóc-trăng, xin ghé nghỉ một lần thử coi, thì đượ đẹp lòng. Tiệm tôi tiếp rước một cách tử tế. Như quí-khách muốn dùng bữa, tôi sẵn lòng dọn cho mà dùng chằng tinh tiến. Còn đi xe-kéo đến tiệm tôi, thì tôi cũng sẵn lòng trả tiền xe cho quí-khách.

GIÁ PHÒNG:

Hạng nhứt..... 1\$00
Hạng nhì..... 0 60

Kính kính. TƯ-CÂN.

Lời rao

NAY TÔI ĐÃ IN RỜI CUỐN SÁCH HIỆU

« Bá nhân Truyện »

Đã bán tại nhà in J. VIỆT 59 Rue d'Ormay Saigon

Giá mỗi cuốn... 0\$50

Xin chư vị hãy mua mà coi, sau cho em cháu nó coi mà học đòi bắt chước.

HỮNH-TRƯỚC-MẬU đôn kính.

QUYNH-MỸ

NGUYỄN-NGỌC-CU'

58 90, đường Amiral-Courbet

(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, nước-mắm, tằm, cám, trà-hột, trà-tàu, thuốc hút cùng các vật dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, gửi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ nghỉ sạch sẽ tử tế. Muốn dùng cơm từ bữa ăn, hay là muốn dùng cơm thàng cũng đặng. Lại có chỗ nghỉ ngơi thông thái xin chư ông ghé chơi một phen thì sẽ rõ. ☺

NHI-THIÊN-DƯƠNG

PHARMACIE ASIATIQUE

38, Rue de Canton. - Cholon

Tiệm chính ở tại Quảng-dông, đặng Lương-y Vi-Tế-Sanh chủ ra.

Sưu - Độc - Linh - Dược

(THUỐC TRỊ BỊNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liêu là một mũi giặc lớn trong đời văn-minh thế-giới, hễ mang lấy nó, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, ấy là một giông bịnh rất thâm, rất độc, cho nhân-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-hùng hảo-khiết, có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cùng tuyệt giống, hoặc đi truyền lại cho vợ con, ấy cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liêu cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy dùng nhiều cái mới lạ mà nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bịnh Hoa-liêu hay dùng những vị Bả-đậu-sương mà xô cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà đả-g xuống, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sanh con nữa đặng, ắt phải tuột giống tuyệt nòi, cái sự bại ấy rất to. Và chằng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi mạch máu, chớ không phải là ở hoài một chỗ, nếu xô như vậy mà xô ra mấy nơi mạch máu trong cả thân thân đặng sao? Bất quá là rúc cái nhiệt độc nó đặng lành mà cho xô ra, hoặc cho nó hạ xuống, đặng mà làm cho bịnh giảm xấp thời đó mà thôi, chớ nói làm cho độc ấy hay là quánh trong mình một hai tháng thì là làm to làm đó.

Bởi tôi xét rõ các cơ-ý, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y đặng nghiệm cứu các chứng bịnh ấy mà chế từ thuốc này ra đây, để mà cứu người và giúp đời, và lại tánh thuốc cũ g là hòa-bình, không ngứa không xổ lắm, bịnh nặng thì mỗi ngày xô hai lần, còn bịnh nhẹ thì mỗi ngày xô một lần, không đau bụng, cũng như thể người mạnh lại dần vào các nơi mạch máu mà đuổi các chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiêu-tiến, hay là nơi thờ mà ra. Đâu cho người không phải bịnh Hoa-liêu mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch sạch sẽ, ăn đượ nhiều, ngủ yên giấc và sửa diện-mạo sáng láng, tinh-thần khoẻ khoắn.

Chủ trị các chứng bởi bịnh Hoa-liêu kể ra sau này:

- Phong thấp đau xương, Tim-la lở loét, Đau bịnh hột-xoài, Huyết khô huyết độc, Ghè độc lây lụy, Hạch nơi chỗ độc, Bán thân bất toại, Dương-mai mọc mọc, Ung thư nhọt ghè, Lát voi lát đồng tiền, Vô danh thủng độc, Các chứng độc ngoài da.

Như ai có bị mấy chứng bịnh này thì xin đừng có tiết tiết, hãy mua mà uống, vì thuốc này trừ dứt nọc chẳng còn tái đi tái lại nữa.

Cách dùng: Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng, và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc hườn, uống mỗi lần ba hườn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải tắm mỗi ngày một lần và phải cứ đõ ăn chua, đồ sống sít.

Mỗi muỗng thuốc nước và thuốc hườn, giá là..... 3\$00

LIEN-PHANH

BONG-DUONG SAN-VAT CO-PHAN-HUU-HAN CONG-TY

Tu-ban hiện đực: 93.200.00

Mỗi cái tại CHOLON, Quai Testard số 3



Nhãn hiệu này in giấy mà dán vào chỗ hồ trét nắp thùng, chỗ nắp sơn đầu ngón tay, là chỗ để thay đổi những chữ làm lộn ngược là a. b. c. d. e. f. g. h. k. m. n. x. t. trên nắp vòm đó đóng hai chữ 運城, ai muốn mua nước-mắm thật, thì phải coi chu kỳ.

LIEN-THANH. Căn khải

PNOM-PENH-BAZAR TRUONG-XUAN

- BÁN SỈ BẮN LẺ
Nước áo bánh-tô, do-ra-cừ, kiểu đẹp, No 902/8 - thứ lớn 12 núc... 0\$36
Nước áo bánh-tô, do-ra-cừ kiểu đẹp, No 902/6 - thứ nhỏ 12 núc... 0 25
Nước áo so-mi (chemise) xuy vàng, mỗi bộ 5 núc, - 12 bộ... 2 40
Lược sừng gỗ tóc cúp - 12 cái... 2 50
Đồng-hồ, tàu lạng, kiểu dễ hình, hình có khuôn, chùng đèn, xe hơi, xe ngựa nhiều thứ, mỗi hộp 12 cái khác thứ (đồ trẻ chơi) 0 90
Cartes postales giặc Âu-châu một trăm.. 2 50
Khăn bàn lông dệt bông hoa hoè, 0=67 x 1=45, 12 cái... 10\$00
Giấy viết thư, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao dôi có màu.
- « Toilette Superfine » 12 hộp. 9\$85
- « Cosette » 12 hộp... 9 80
- « Idylle » 12 hộp... 8 55
Bao thơ vàng thệ thường một ngàn cái. 3 00
Bàn chải răng, 12 cái... 1 30
Gửi centre remboursement. Ai mua từ 10\$00 trở lên phải gửi trước đặt cọc 1\$00, ngoài trừ mỗi hàng cũ.

Le Directeur Gérant: Lý-nưu-Dư 25-26 Quai Piquet, Phnom-Penh.

Trại thợ mộc hiệu Lược-Long tự Nguyễn-long-Thao ở tại chợ Lái-thiêu

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm ở phía sau phố chợ đường xe hơi Saigon-Thudaumot, có đóng sẵn đủ hàng ăn dài mặt gỗ liền từ 1=40 cho đến 2=20, bé ngắn 0=80 cho đến 1=15; bảng ăn chè kiểu từ linh (long, lân, qui, phụng), bảng lau cửa cường 7, 8 trụ cho đến 12 trụ, và bảng ăn mặt đá; bảng tròn một cột xà, chùng chạm tam lân từ 1=55, có thứ 5 trụ 4 góc chạm giấy lá tây, bảng rượu (table d'apéritifs), bảng khách (table de salon), bảng viết (bureau) bảng rửa mặt (table de toilette) bảng nguyệt, tủ áo trong, tủ áo kiền, tủ thờ cấn, biển liễn, thanh thờ kiền và sơn thủy, chữ đc, chữ vàng, ghế ngồi mặt tròn, mặt trái đào, mặt dàu, và có đủ thứ đồ tiện, những là chùng đèn, dài, hộp, khay, kỹ vắng một, vắng hai, vắng ba, vắng tư, hết thầy đều làm bằng cây danh mộc, chế theo kiểu kim thời trên bán, chắc chắn và bán giá rẻ.
Còn phía trước phố chợ có dọn thêm một cái tiệm ngành có bán đủ thứ ruyơu và đồ danh mộc thứ cần thứ trong đều có đủ.
Kính xin chư-tôn quý-khách thừa diệp nhân du xin ghé lại tiệm tôi muốn mua 10 lăm sừng, hoặc là đặt món chi chùng dọn trong nhà thì tôi sẵn lòng mau làm cho vớ ý quý ông.

NGUYỄN-LONG-THAO, Chủ trại khải của.

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng đường Luro môn bài 99 và 101. (Đặt-hộ) Saigon TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quý khách đợng rỏ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: Xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá-ti bên tây chờ lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiền đèn tây, đồ bát kê xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chuong đạp hai tiếng, bình để thắp đèn khí đá theo xe, sơn xe. - và sửa xe.

Cúi xin quý khách có dịp đến Đát-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi da thiêu mua giúp lán ngồi, thì tôi rất cảm ơn hạ cõ. Còn chư quý khách ở xa muốn gửi thư hỏi thăm món chi cũng giá cũ tôi sẵn lòng hầu đáp.

Còn tôi cũng có gửi bán những là đèn xe, bánh cao-su giá-ti, đồ bát kê da tây nơi tiệm Thái-Bình trước nhà giấy xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lục-tính-lầu số 84 đường d'Espagne.

TRẦN-VĂN-HIỆP căn khải.

HAY LẮM! HAY LẮM!! Nhân nguyệt văn đáp (LA LUNE ET LA FOËTE) Traduction libre

NGUYỄN-CÔNG-HÒA

Giá mỗi cuốn..... 0\$30

Các tiệm sách ở Saigon đều có bán. Tại Báo-quán Nông-Cổ Min-Dam cũng có bán.



Thuốc Phát-lãnh-huân trị bệnh nóng lạnh rất nên thân hiệu; tại tiệm Nhi-thiên-đường ở Cholon có bán.

Lời rao

Kính cáo cùng chư quý ông và quý thầy đợng hay.

Tôi là Nguyễn-văn-Mít chủ tiệm bán nón tại đường d'Adran môn bài số 110, Ke từ ngày 1er d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm qua đường d'Ormay môn bài số 49. Xin quý ông và quý thầy nhằm lúc nhân du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi sẵn lòng tiếp rước.

NGUYỄN-VĂN-MÍT 49, rue d'Ormay, 49 SAIGON

VỤA LỚN TRƯ ĐỒ VẬT THỰC NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HANG MOTTET VÀ CÔNG-TY

BLANC và HAUFF Đường Capart, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ve ve)



Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng và ve, ve lớn, ve phân nửa và ve góc tư.

Sữa hiệu CON GÀU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSE Sữa đặc không đường condensed

Vàng sữa béo lén



Sữa bò hiệu CON GÀU tại hành Suisse làm ra

Giấy hút thuốc hiệu CHAUVÉ-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH-HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG 23, Rue Schroeder, 23 - Saigon

Kính lời cho lục-châu chư quý-khách đợng rỏ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ nữ-trang theo kiểu kiền-thời, rất nên xinh đẹp ở tại chợ Saigon đường Schroeder số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ nữ-trang ở Cholon, đường Thủy-hình (Khu đạo Maria) số 184, tục danh là hàng

cháo-núi, nên tôi thường hiểu ý quý-bà quý-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàng và hue-mỹ. Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay cũng nhờ ơn quý-bà chiếu cố che người đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày nay mà trong lục-châu hiệp hàng, lập tiệm bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm vui mừng cho các ông và cầu xin cho các ông cho mau thành tựu.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-LẠC chủ tiệm khải.